

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: BÉ VUI ĐÓN TẾT MÙA XUÂN
(Thời gian thực hiện 3 tuần. Từ ngày 19/01 đến ngày 06/02/2026)

I. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC

Hoạt động	Tuần 1	Tuần 2	Tuần 3	Lưu ý
Chủ đề	Bé mong đón tết	Các món ăn ngày tết	Các hoạt động trong ngày tết	
Đón trẻ, Trò chuyện	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ biết chào cô, chào bố, mẹ (ông, bà, anh chị), vui về đến lớp. - Trẻ biết cất đồ vào đúng ngăn tủ, biết đôi dép đi trong lớp. - Trẻ thích tham gia các khu vực chơi: Hoạt động với đồ vật, góc cảm giác, phân vai, xây dựng...trẻ chơi theo ý thích. 			
TD sáng	<p>*Thứ 2,4,6: Tập với lời ca bài hát “Sắp đến tết rồi”.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hô hấp: Gà gáy - Động tác 1: “Sắp đến tết... Rất vui”: 2 tay đưa lên cao, hạ tay xuống (4 lần) - Động tác 2: “Mẹ đang may... Mừng ghê”: 2 tay chống hông, quay người sang 2 bên phải, trái. (3 lần) - Động tác 3“Mùa xuân nay... Ông bà”: 2 tay chống hông,đùng dậm chân tại chỗ. <p>*Thứ 3,5: Tập với động tác: “Tập với cành hoa”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hô hấp: Thổi bóng - Động tác 1: “Vẫy hoa” (tập 4 lần): Tư thế chuẩn bị : 2 tay cầm hoa thả xuôi, gơ tay lên vẫy, về tư thế chuẩn bị. - Động tác 2: Hái hoa (3-4 lần): Tư thế chuẩn bị như động tác 1 : cúi chạm cành hoa xuống sàn, về tư thế chuẩn bị . - Động tác 3: “Trồng hoa” (tập 3-4 lần): Tư thế chuẩn bị như động tác 1 : ngồi xổm gõ cành hoa xuống sàn, về thế chuẩn bị. 			
Hoạt động học	Thứ 2 PTNT	<ul style="list-style-type: none"> -Nhận biết: Bánh chưng, bánh tét -Trò chơi: Cái gì biến mất 	<ul style="list-style-type: none"> -Nhận biết: Món ăn ngày tết -Trò chơi: Bạn nào nói đúng 	<ul style="list-style-type: none"> -Nhận biết: Hoa đào, hoa mai -Trò chơi: Bạn nào nhanh
	Thứ 3 PTTC	<ul style="list-style-type: none"> - VĐCB: Bò qua vật cản -TCVD: Bạn nào giỏi 	<ul style="list-style-type: none"> -VĐCB: Trườn qua vật cản -TCVD: Tung bóng 	<ul style="list-style-type: none"> -VĐCB: Tung bắt bóng cùng cô -TCVD: Bật nhảy
	Thứ 4	-HĐVĐV:	-HĐVĐV:	-HĐVĐV:

	PTNT	- Tô màu bánh chưng	Nặn bánh hình tròn -Hát: Sắp đến tết	Xâu vòng hoa tặng cô giáo, tặng bạn	
	Thứ 5 PTNN	-LQVH: Thơ “Tết là bạn nhỏ”	-LQVH: KCCTN: Chiếc áo mùa xuân -Trò chơi:Con thỏ	-LQVH: KCCTN: Tươi cây -Trò chơi: Gieo hạt	
	Thứ 6 PTTCK NXH &TM	- Dạy hát : Sắp đến tể t(tt) -TCÂN: Tai ai tinh	NH: Ngày tết quê em(tt) TCÂN: Bạn nào hát	-Biểu diễn văn nghệ	
Dạo chơi ngoài trời	Thứ 2	-Quan sát: Vườn hoa của bé - TCVD: Gieo hạt - TCTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời.	- Quan sát: Thời tiết trong ngày - TCVD: Gieo hạt - TCTD: Xâu vòng bằng hạt hạt	- Quan sát: Cây Bàng - TCVD: Trời nắng trời mưa - TCTD: Chơi với bóng, vòng.	
	Thứ 3	- Quan sát: Thời tiết trong ngày - TCVD: Gieo hạt - TCTD: Xâu vòng bằng hạt hạt	Ôn nhận biết một - nhiều tại nhà đa năng	- Dạo chơi sân trường - TCVD: Bịt mắt - TCTD: Chơi tự chọn	
	Thứ 4	- Nhật lá rụng trong sân trường - TCVD: Về đúng nhà - TCTD: Chơi trong vườn cỏ tích	- Quan sát: Cây lộc vừng - TCVD: Trời nắng trời mưa - TCTD: Chơi với bóng, vòng	- Quan sát: Thời tiết trong ngày - TCVD: Gieo hạt - TCTD: Xâu vòng bằng hạt hạt	
	Thứ 5	-Quan sát: Vườn rau củ thìa - TCVD: Chó sói xấu tính - TCTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời	- Nhật lá cây, chăm sóc cây - TCVD: Lăn bóng - TCTD: Chơi theo ý thích	- Nhật lá cây, chăm sóc cây - TCVD: Lăn bóng - TCTD: Chơi theo ý thích	
	Thứ 6	-Quan sát: Vườn rau của bé - TCVD: Gieo hạt - TCTD: Chơi với đồ chơi ngoài trời.	- Quan sát: Bầu trời - TCVD: Tìm bạn - TCTD: Vẽ tự do trên sân trường	-Quan sát: Thời tiết trong ngày -TCVD: Kéo co -TCTD: Chơi với bể cát và nước	

HD thay thế HD góc	Thứ 4			Bông hoa ngọt ngào	
Hoạt động góc	- Góc TTV: Bán hàng các loại hoa, cây cảnh .. - Góc HDVĐV: Ghép hình bông hoa - Góc nghệ thuật: Hát các bài hát liên quan chủ đề	- Góc TTV: Bán hàng các loại hoa, cây cảnh .. - Góc HDVĐV: Ghép hình bông hoa - Góc NT: Hát các bài hát liên quan chủ đề	- Góc TTV: Bán hàng các loại hoa, cây cảnh .. - Góc HDVĐV: Ghép hình bông hoa - Góc NT: Hát các bài hát liên quan chủ đề		
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh	<p>* Giờ ăn: Trẻ biết sử dụng bát thìa cốc đúng cách. Trẻ biết kỹ năng</p> <p>- Dạy trẻ biết sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách.</p> <p>- Cho trẻ làm quen với một số thức ăn quen thuộc như: Cơm, cháo, canh...</p> <p>- Trẻ biết cùng cô rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh, lau miệng, súc miệng sau khi ăn,...</p> <p>*Trẻ ngủ trưa: Trẻ biết vị trí tư thế ngủ đúng.</p>				
Hoạt động chiều	Thứ 2	-Trò chơi: Gà vào vườn rau	-Bé tô màu vàng cho quả xoài, quả chuối	-Trẻ xem một số tranh về các loại hoa	
	Thứ 3	-Trò chơi VĐ: Kéo cưa lừa xẻ	-Trò chơi thổi bong bóng	-Bé cùng nhau sắp xếp ĐC gọn gàng, sạch sẽ	
	Thứ 4	- Dạy trẻ kỹ năng tự xúc ăn.	-Dạy trẻ đọc đồng dao: Kéo cưa lừa xẻ	-Trò chơi thổi bóng	
	Thứ 5	-Bé cùng nhau sắp xếp ĐC gọn gàng, sạch sẽ	-Nhận biết hành vi đúng sai	-Tập rửa tay- lau mặt	
	Thứ 6	- Liên hoan văn nghệ - Bình bầu bé ngoan	-Ôn bài hát “Quả” - Bình bầu bé ngoan	-Liên hoan văn nghệ - Bình bầu bé ngoan	

II. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG

TUẦN 1:

Chủ đề nhánh: BÉ MONG ĐẾN TẾT

(Thời gian thực hiện: Từ ngày 19/01 đến ngày 23/01/2026)

1. Mục đích-yêu cầu

a. Kiến thức

- MT2*. Trẻ thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: hít thở, tay, lưng/ bụng và chân.

- MT6*. Phối hợp được tay, chân, cơ thể trong khi bò để giữ được vật đặt trên lưng.- -
- MT9. Vận động được cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện “múa khéo”.
- MT11*. Thích nghi với chế độ ăn cơm, ăn được các loại thức ăn khác nhau.
- MT14*. Làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn (lấy nước uống, tự xúc ăn, cài cúc áo, đi vệ sinh...).
- MT15. Chấp nhận: đội mũ khi ra nắng; đi giày dép; mặc quần áo ấm khi trời lạnh.
- MT20*. Chơi bắt chước được một số hành động quen thuộc của bản thân, những người gần gũi.
- MT21*. Nhận biết, sử dụng được một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc.
- MT24*. Nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của các hoa quả, con vật quen thuộc, các phương tiện giao thông gần gũi
- MT30*. Trả lời được các câu hỏi: Ai đây? ...Cái gì đây? ..làm gì? ...thế nào?...
- MT32. Phát âm rõ tiếng.
- MT33*. Đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo.
- MT45*. Thể hiện (bắt chước) được một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bé em, khuấy bột cho em bé, nghe điện thoại...).
- MT47*. Trẻ thực hiện được một số việc đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn.
- MT48*. Biết hát và VĐ được đơn giản theo một vài BH/ bản nhạc quen thuộc.
- MT49*. Thích tô màu, vẽ, nặn, xé, xếp hình, xem tranh
- Trẻ biết tên và vận động “Bò qua vật cản”. Trẻ hiểu cách bò: bò bằng tay và chân, biết tránh vật cản phía trước
- Trẻ biết tên gọi và đặc điểm nổi bật bánh chưng, bánh tét. Biết chơi trò chơi “Cái gì biến mất”
- Trẻ nói được tên bài hát, biết hát cùng cô, hát thuộc bài hát: Sắp đến tết rồi. Trẻ biết chơi trò chơi “Tai ai tinh”.
- Trẻ biết tên bài tập, biết đi và chạy nhẹ nhàng theo hiệu lệnh của cô. Biết chơi trò chơi “Bạn nào giỏi”.
- Trẻ nhớ tên bài thơ “Tết là bạn nhỏ”, biết đọc thơ theo cô, hiểu sơ qua nội dung bài.

b. Kỹ năng

- Trẻ biết bò thẳng hướng, phối hợp tay – chân nhịp nhàng, bò khéo léo, không chạm hoặc làm đổ vật cản
- Rèn sự khéo léo của đôi bàn tay và các ngón tay. Trẻ biết tên gọi, cách cầm bút, tô màu, đi màu không chườm ra ngoài.
- Luyện kỹ năng ghi nhớ, quan sát cho trẻ
- Rèn kỹ năng nghe, nói, phát triển ngôn ngữ cho trẻ
- Tạo sự tự tin, mạnh dạn ca hát phát triển tai nghe nhạc cho trẻ
- Rèn tư thế ngồi, cách xếp và kiên trì, sự ghi nhớ có chủ đích.

c. Thái độ

- Trẻ biết chơi thân thiện cạnh trẻ khác
- Trẻ biết giữ gìn môi trường xanh, sạch, đẹp
- Trẻ mạnh dạn tự tin và hứng thú tham gia học tập.
- Giáo dục trẻ biết và yêu quý về ngày tết.
- Trẻ biết giữ sản phẩm mình làm ra, đoàn kết khi chơi.
- Giáo dục trẻ biết cất dọn đồ chơi sau khi chơi xong, giữ gìn vệ sinh đồ chơi.
- Trẻ hứng thú nghe cô kể truyện và tích cực tham gia vào các hoạt động.
- Trẻ biết chào hỏi, lễ phép. Trẻ hứng thú tham gia hoạt động cùng cô.

2. Chuẩn bị

a. Trang trí, tạo môi trường lớp học

- Tranh ảnh và tranh lô tô về chủ đề: Bé vui đón tết và mùa xuân
- Các góc chơi trang trí đồ dùng đồ chơi theo chủ đề như: Tranh, ảnh, lô tô, đồ chơi bằng nhựa, gỗ, len ở các góc hoạt động

b. Đồ dùng dạy học của cô

- Đồ dùng sử dụng an toàn, hiệu quả, phù hợp với chủ đề, có màu sắc rõ ràng, gần gũi sáng tạo dễ sử dụng.
- Đồ chơi sáng tạo có màu sắc rõ nét, an toàn, đủ cho cô và trẻ sử dụng.
- Các trò chơi vận động, trò chơi dân gian.
- Các bài thơ, câu chuyện, câu đố, đồng dao, ca dao về chủ đề.

c. Tài liệu, học liệu của trẻ

- Giấy màu, bút chì, sáp, keo, kéo, đất.
- Các hình khối, hàng rào, nút nhựa, bút chì, sáp màu, giấy vẽ, đất nặn.
- Sách làm quen với toán, tạo hình.
- Đồ dùng đồ chơi ở các góc phong phú đa dạng, đủ cho trẻ sử dụng.

3. Các hoạt động theo tuần

3.1. Đón trẻ

3.2. Thể dục sáng

3.3 Hoạt động góc

a. Dự kiến nội dung góc chơi

- Góc TTV: Bán hàng các loại hoa, cây cảnh ..
- Góc HĐVĐV: Ghép hình bông hoa
- Góc nghệ thuật: Hát các bài hát liên quan chủ đề

b. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (Bán hàng)
- Trẻ nói được tên và cách chăm sóc 1 số loại cây hoa

- Trẻ biết phối hợp cử động được bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong các HĐ chơi.

- Trẻ biết chơi thân thiện cạnh trẻ khác

c. Chuẩn bị

- Bố trí các khu chơi phù hợp, thuận tiện cho trẻ chơi.

- Các loại đồ dùng tại các khu: búp bê, bộ xếp hình, tranh về 1 số loại rau.

d. Tiến hành

- Thoả thuận: Cô giới thiệu các khu chơi: khu bé em, khu xếp vườn trồng rau, khu xem tranh, khu HĐVĐV. Hướng cho trẻ thích chơi khu nào sẽ tự ý về khu đó để chơi.

- Quá trình chơi: Cô chơi cùng với trẻ hướng dẫn, kích thích trẻ chơi tạo tình huống để trẻ mở rộng nội dung chơi. Trong quá trình trẻ chơi cô hỏi trẻ để trẻ PT ngôn ngữ.

+ Đến khu chơi thao tác vai cô hỏi trẻ: Con đang làm gì đây? Cách bé em như thế nào? Con ru em bằng bài hát ru gì?

+ Đến khu xây dựng cô hỏi: Hôm nay các con ghép gì? Các con ghép bông hoa ntn?...

+ Đến khu thao tác vai: Hôm nay các bác bán gì vậy? Mặt hàng này bao nhiêu tiền?...

- Kết thúc chơi: Cho trẻ nhận xét nhóm chơi. Cho trẻ thu cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng

e. Kết thúc chơi:

-Cho trẻ nhận xét nhóm chơi. Cho trẻ thu cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng.

4. Hoạt động soạn theo ngày:

Thứ 2 ngày 19 tháng 01 năm 2026

I. Hoạt động học: Phát triển nhận thức

-Nhận biết: Bánh chưng, bánh tét

-Trò chơi: Cái gì biến mất

1. Mục đích- yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết tên gọi và đặc điểm nổi bật bánh chưng, bánh tét. Biết chơi trò chơi “Cái gì biến mất”

b. Kỹ năng

- Rèn sự chú ý và phát triển ngôn ngữ, trí nhớ cho trẻ.

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ chú ý học bài và biết một số loại bánh có trong ngày tết, ngày lễ.

2. Chuẩn bị

- Đồ dùng: tranh ảnh bánh chưng, bánh tét, que chỉ, bàn.

- Tâm thế: Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Gợi mở</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng hát bài “Sắp đến tết rồi”. + Chúng mình vừa hát bài hát gì? + Bài hát nói về ngày gì? - BH nói niềm vui của các bạn nhỏ khi sắp đến tết. Hôm nay cô mang đến cho các con nhiều quà các con xem là gì? <p>2. Hoạt động 2. Nhận biết: Bánh chưng, bánh tét.</p> <p>* Bánh chưng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi: “Trốn cô, trốn cô”. - Cô xuất hiện tranh “Bánh chưng” và hỏi trẻ - Cô có bức tranh vẽ gì? - À đúng rồi đây là hình ảnh bánh chưng đấy. - Cô nói từ “Bánh chưng” 2-3 lần. - Cô cho tổ, nhóm, cá nói từ “Bánh chưng” 2-3 lần. - Cô chú ý sửa sai, động viên trẻ nói đúng từ, đúng câu. + Bánh chưng có màu gì? + Bánh chưng có dạng hình gì? => Đây là hình ảnh bánh chưng, bánh chưng có màu xanh và có hình dạng là hình vuông. Bánh chưng thường được làm trong ngày tết và các ngày lễ ở miền Bắc nước ta <p>* Bánh tét:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi “Trời tối trời sáng” - Cô xuất hiện tranh bánh tét và hỏi trẻ + Cô có bức tranh gì? - Cô nói từ “Bánh tét” 2-3 lần - Cho tổ, nhóm, cá nói từ “Bánh tét” 2-3 lần. - Cô chú ý sửa sai, cho trẻ nói đúng từ, câu. + Bánh tét có lá màu gì? + Bánh dày có dạng như thế nào? + Bánh tét thường xuất hiện ở đâu ? => Đây là hình ảnh bánh tét, màu tét và có dạng tròn dài. Thường được làm nhiều nhất trong những ngày tết ở miền Nam nước ta. + Cô vừa dạy các con cái gì? <p>* Trò chơi: Cái gì biến mất.</p>	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ hát -Sắp đến tết rồi -Ngày tết -Trẻ lắng nghe <ul style="list-style-type: none"> -Trẻ chơi <ul style="list-style-type: none"> -Bánh chưng -Trẻ nghe -Trẻ nói <ul style="list-style-type: none"> -Màu xanh -Hình vuông <ul style="list-style-type: none"> -Trẻ chơi <ul style="list-style-type: none"> -Bánh dày -Lắng nghe -Trẻ nói -Màu xanh -Dạng dài <ul style="list-style-type: none"> -Bánh chưng, bánh tét

- Cô giới thiệu tên trò chơi. - Cô nói cách chơi. - Cho trẻ chơi cùng cô 2 - 3 lần. - Cô động viên khen trẻ - Chúng mình vừa chơi trò chơi gì? 3. Hoạt động 3. Kết thúc - Nhận xét cho trẻ ra chơi.	- Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Cái gì biến mất - Trẻ ra chơi
--	---

II. Hoạt động dạo chơi ngoài trời

- Quan sát “Vườn hoa của bé”

- TCVD: Gieo hạt

- Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ gọi đúng tên hoa, nêu đặc điểm, hình dáng, môi trường sống ích lợi của hoa
- Biết chăm sóc bảo vệ hoa
- Trẻ hào hứng quan sát và đoàn kết trong khi chơi

2. Chuẩn bị

- Vườn hoa của bé cho trẻ quan sát.
- Nơi quan sát, đồ dùng, đồ chơi cho trẻ học.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô kiểm tra sức khoẻ của trẻ - Giới thiệu cho trẻ đi dạo chơi trong sân trường <p>2. Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>* Quan sát: Vườn hoa của bé.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tạo tình huống bất ngờ hướng trẻ chú ý quan sát vườn hoa, đàm thoại cùng trẻ. - Cô con mình đang đứng trước vườn hoa gì? - Đây là bông hoa gì? - Bông hoa này có đặc điểm gì? - Muốn cho hoa được luôn tươi đẹp các con phải làm gì? - Nhiều cá nhân trẻ được kể. - Cô sửa sai, bổ sung cho trẻ nhận biết đúng về đặc điểm màu sắc, hình dạng, ích lợi, của hoa... 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đi dạo cùng cô - Trẻ trả lời

<p>=> GD trẻ biết chăm sóc, bảo vệ yêu quý các loại hoa, cây trồng. Biết giữ gìn vệ sinh môi trường, giúp đỡ người lớn.</p> <p>* Trò chơi vận động “Gieo hạt”</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi: Trẻ hát mô phỏng thể hiện theo lời bài hát, biết khi gieo hạt ngồi xuống, nảy mầm nhô người lên thành cây đứng thẳng, ra nụ nắm tay, ra hoa xòe bàn tay.... dẫn trẻ bao quát trẻ an toàn hiệu quả.</p> <p>- Cho trẻ chơi</p> <p>* Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời</p> <p>- Cô gợi ý cho trẻ hoạt động tự do chơi đồ chơi có trong sân trường: Cầu trượt, bập bênh...</p> <p>- Khi trẻ tham gia vào hoạt động tự do theo ý thích cô quan sát, có thể gợi ý cho trẻ làm phong phú thêm nội dung chơi, xử lý các tình huống, đề phòng tai nạn cho trẻ.</p> <p>- Dự kiến tình huống: Nếu trẻ chạy nhảy nhiều cô nhắc nhở trẻ đề phòng trẻ ngã.</p> <p>- Nhắc nhở trẻ không tranh giành đồ chơi của bạn, kết hợp giáo dục trẻ nhường nhịn bạn khi chơi.</p> <p>3.Hoạt động 3. Kết thúc</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương trẻ tích cực tham gia vào các HĐ</p> <p>- Nhắc trẻ thu dọn các đồ dùng cùng cô, nhắc trẻ vệ sinh tay chân trước khi vào lớp.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ thực hiện</p>
---	---

III. Hoạt động chiều

- Trò chơi “Gà vào vườn rau”

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết tên trò chơi “Gà vào vườn rau”.
- Trẻ hiểu cách chơi: khi có hiệu lệnh, trẻ chạy vào “vườn rau”, khi nghe hiệu lệnh khác thì chạy về chuồng.

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng chạy nhanh, chạy theo hiệu lệnh.
- Tập phản xạ nhanh, giữ thăng bằng khi chạy.
- Biết định hướng: chỗ nào là “vườn rau”, chỗ nào là “chuồng gà”.

c. Thái độ

- Trẻ hào hứng tham gia, vui vẻ hợp tác cùng bạn.
- Biết giữ an toàn, không xô đẩy khi chạy.

2. Chuẩn bị

- Sân chơi rộng – an toàn.

- Vạch hoặc vòng tạo “chuồng gà” và “vườn rau” (2 khu cách nhau 2–3m).

- Một số rau mô hình/rau thật đặt trong “vườn”.

- Nhạc bài “Đàn gà con”, “Chú gà trống”.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Ổn định – Gây hứng thú</p> <p>- Cô giả giọng gà: “Cục... cục... cục... Gà con ơi, hôm nay mẹ cho các con đi vào vườn rau ăn nhé!”</p> <p>- Cô giới thiệu 2 khu:</p> <p>+ Đây là chuồng gà chúng mình ngủ.</p> <p>+ Kia là vườn rau nhiều lá xanh ngon lắm!</p> <p>- Cho trẻ làm động tác gà con: Vẫy tay → mổ thóc → kêu “chiếp chiếp”</p> <p>2. Hoạt động 2: Giới thiệu trò chơi – Cách chơi</p> <p>* Cô hướng dẫn</p> <p>- Khi cô nói: “Gà vào vườn rau!” → Trẻ chạy nhanh từ chuồng đến vườn rau, giả vờ mổ rau, nhặt lá rau.</p> <p>- Khi cô hô: “Gà về chuồng nhanh!” → Trẻ chạy về đúng vị trí chuồng.</p> <p>- Khi nghe tiếng vỗ tay 2 cái, trẻ dừng lại, đứng yên.</p> <p>* Cô làm mẫu</p> <p>- Đứng trong chuồng → khi nghe “Gà vào vườn rau” chạy ra vườn.</p> <p>- Khi nghe “Gà về chuồng” chạy về.</p> <p>- Khi nghe tín hiệu vỗ tay phải đứng im.</p> <p>* Trẻ chơi thử – Cô quan sát hỗ trợ</p> <p>- Trẻ chơi lần 1: Chạy nhẹ nhàng theo hiệu lệnh.</p> <p>- Cô nhắc: chạy thẳng, không đẩy bạn, không chen lấn.</p> <p>- Khen những trẻ chạy nhanh – đúng hiệu lệnh.</p> <p>* Trẻ chơi thật – Tăng hứng thú</p> <p>- Lần 2 – Tăng tốc độ</p> <p>- Cô thay đổi nhịp: hiệu lệnh nhanh → chậm → bất ngờ.</p> <p>- Trẻ chạy nhanh hơn, phản xạ tốt hơn.</p> <p>- Lần 3 – Mở rộng</p>	<p>- Trẻ chú ý</p> <p>- Trẻ làm động tác</p> <p>- Trẻ chú ý lắng nghe và thực hiện</p> <p>- Trẻ chú ý quan sát</p> <p>- Trẻ chơi lần 1</p> <p>- Trẻ chơi lần 2</p>

- Nhạc bài hát vui nhộn (chủ đề giao thông hoặc vận động)
- Vạch xuất phát – đích

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Khởi động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng khởi động theo nền nhạc đi thành vòng tròn với các kiểu đi (cô đi ngược chiều với trẻ). Cô cho trẻ đi thường - chạy chậm - chạy nhanh - chạy chậm - đi thường chuyển đội hình thành 2 hàng dọc. <p>2. Trọng động</p> <p>a. Bài tập phát triển chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho cả lớp tập các động tác trên nền nhạc: “Sắp đến tết rồi”. - Cơ tay – bả vai: <ul style="list-style-type: none"> + 1 tay đưa về phía trước, 1 tay đưa về phía sau (2 lần 4 nhịp). - Cơ bụng – cơ lưng: <ul style="list-style-type: none"> + Cúi người xuống, đứng thẳng người lên (2 lần 4 nhịp). - Chân: <ul style="list-style-type: none"> + Đứng nhún chân (3 lần 4 nhịp). <p>b. Vận động: Bò qua vật cản</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên bài: Bò qua vật cản - Cho trẻ nhắc lại tên bài tập. <p>* Cô tập mẫu:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô tập mẫu lần 1: Cô tập không phân tích động tác. + Cô tập mẫu lần 2: Cô tập kết hợp phân tích động tác: <ul style="list-style-type: none"> - TTCB: Từ đầu hàng cô đi tới vạch chuẩn, khi có hiệu lệnh “chuẩn bị” cô chống hai bàn tay và hai đầu gối xuống sàn. Cô bò bằng tay và chân, mắt nhìn về phía trước. Khi đến cổng, cô cúi thấp người, bò chui qua cổng nhẹ nhàng, không chạm vào cổng. Sau đó cô bò tiếp về đích. + Lần 3: Cô mời 2 trẻ khá lên thực hiện cùng cô cho cả lớp quan sát động tác. - Cô nhận xét, động viên, khen trẻ. <p>* Trẻ tập:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp tập: 2-3 lần. 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ khởi động cùng cô -Trẻ thực hiện -Trẻ chú ý lắng nghe -Trẻ nhắc lại cùng cô -Trẻ chú ý quan sát -Trẻ quan sát và lắng nghe -Trẻ tập -Trẻ tập

<ul style="list-style-type: none"> - Cô bao quát và sửa sai cho trẻ, động viên khen trẻ. - Trẻ tập thành thạo cho trẻ thi đua nhau giữa 2 tổ (2-3 lần) <p>=> Cô bao quát động viên khen trẻ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho 2 trẻ khá lên tập lại 1 lần. <p>+ Chúng mình vừa tập bài thể dục gì?</p> <p>3. Trò chơi vận động: Bạn nào giỏi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi: Bạn nào giỏi. - Cho trẻ nhắc lại tên trò chơi. - Cho trẻ chơi 1 - 2 lần. - Cô động viên trẻ, khen trẻ. <p>+ Chúng mình vừa chơi trò chơi gì?</p> <p>4. Hồi tĩnh:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét, cho trẻ đi 1-2 vòng sân. 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ thi đua -Trẻ lên tập lại -Đo kết hợp với chạy -Trẻ nhắc lại -Trẻ chơi -Bạn nào giỏi -Trẻ đi nhẹ nhàng.
--	---

II. Hoạt động dạo chơi ngoài trời

- Quan sát “Thời tiết trong ngày”

- TCVD: Gieo hạt

- Chơi tự do: Xâu vòng bằng hạt hạt

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ quan sát nhận biết đặc điểm thời tiết trong ngày.
- Có ý thức tự giác ăn mặc phù hợp với thời tiết, bảo vệ sức khỏe của bản thân.
- Tham gia tích cực vào trò chơi vận động, trò chơi dân gian cùng cô.
- Có ý thức tốt trong quá trình tham gia các hoạt động

2. Chuẩn bị

- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, phù hợp.
- Đồ dùng đồ chơi hoạt động ngoài trời: Dây, vòng, bóng, phấn

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ xếp hàng điểm danh và hát bài : Đi chơi <p>2. Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>* Quan sát: Thời tiết trong ngày</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ ra đứng chỗ tiện cho việc quan sát và quan sát cùng cô, cô là người đặt ra các câu hỏi: + Chúng mình đang đứng ở đâu đây? + Con thấy thời tiết hôm nay có đặc điểm gì? Vì sao con biết hôm nay trời nắng (mưa)? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời

<p>+ Thời tiết hôm nay có gì khác với thời tiết hôm qua? + Quan sát bầu trời ngày hôm nay con thấy ntn? + Thời tiết nay có ảnh hưởng gì đến sức khỏe của chúng mình không? + Thời tiết hôm nay chúng mình phải như thế nào? + Con sẽ lựa chọn bộ trang phục ntn? Vì sao?</p> <p>* TCVD: Gieo hạt</p> <p>- Trẻ nhắc lại luật chơi, cách chơi của các trò chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi các trò chơi.</p> <p>* Chơi theo ý thích</p> <p>- Cho trẻ chơi xâu vòng bằng hạt - Cô gợi ý cho trẻ hoạt động tự do theo ý thích. - Chơi đồ chơi có trong sân trường: Cầu trượt, bập bênh... - Nhắc nhở trẻ không tranh giành đồ chơi của bạn, kết hợp giáo dục trẻ nhường nhịn bạn khi chơi.</p> <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương trẻ tích cực tham gia vào các HĐ - Nhắc trẻ thu dọn các đồ dùng cùng cô, nhắc nhở trẻ vệ sinh tay chân trước khi vào lớp.</p>	<p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ thực hiện</p>
---	--

III. Hoạt động chiều

- Trò chơi VĐ “Kéo cưa lừa xẻ”

1. Mục đích - Yêu cầu

-Trẻ biết tên trò chơi “Kéo cưa lừa xẻ”.

-Trẻ biết cách chơi: ngồi đối diện, nắm tay nhau kéo qua – kéo lại theo nhịp bài đồng dao.

-Rèn vận động tay, phối hợp nhịp nhàng và giao tiếp với bạn.

-Trẻ vui vẻ, mạnh dạn tham gia.

2. Chuẩn bị

-Không cần đồ dùng.

-Sàn sạch, trẻ ngồi theo cặp.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Gây hứng thú</p> <p>-Cô đọc đồng dao: “Kéo cưa, lừa xẻ Ông thợ nào khoẻ Về ăn cơm vua...”</p>	<p>-Trẻ lắng nghe</p>

<p>- Các con có muốn chơi kéo cưa với cô không?</p> <p>2. Cô hướng dẫn</p> <p>-Cô ngồi đối diện một trẻ mẫu.</p> <p>-Nắm hai tay trẻ → kéo về trước – đẩy nhẹ ra theo nhịp.</p> <p>-Vừa làm vừa đọc đồng dao.</p> <p>-Nhắc trẻ: Kéo nhẹ – không mạnh – không làm bạn đau.”</p> <p>3. Trẻ thực hiện</p> <p>-Trẻ ghép đôi với nhau.</p> <p>-Thực hiện động tác kéo – đẩy theo bài đồng dao.</p> <p>-Cô quan sát, hỗ trợ nhóm yếu, chỉnh tư thế ngồi và tay.</p> <p>4. Kết thúc</p> <p>-Cô nhận xét: Các con chơi rất giỏi và nhịp nhàng!”</p> <p>-Cho trẻ vỗ tay và chuyển sang hoạt động khác.</p>	<p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ chú ý</p> <p>-Trẻ ghép đôi</p> <p>-Trẻ thực hiện</p> <p>-Trẻ vỗ tay chuyển HĐ</p>
--	---

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 4 ngày 21 tháng 01 năm 2026

I. Hoạt động học: LVPTNT

- HĐVĐV: Tô màu bánh chưng

- Hát: Sắp đến tết rồi

1. Mục đích- yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết tên gọi, cách cầm bút, tô màu, di màu không chườm ra ngoài.

b. Kỹ năng

- Rèn tư thế ngồi, cách cầm bút, di màu đúng chiều, mịn, sự kiên trì và ghi nhớ có chủ định.

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình tạo ra.

2. Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô: Tranh mẫu, tranh vẽ bánh chưng, sáp màu, bảng.
- Đồ dùng của trẻ: Bàn, ghế, rô, giấy A4, sáp màu, giá treo sản phẩm của trẻ.
- Tâm thế: Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.Hoạt động 1. Gọi mở:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng hát bài: Sắp đến tết rồi. + Chúng mình vừa hát bài hát gì? + Bài hát nói về cái gì? <p>=> Bài hát nói về niềm vui của các bạn nhỏ khi tết đến. Hôm nay cô mang đến cho các con một món quà các con xem là cái gì.</p> <p>2.Hoạt động 2. HĐVDV: Tô màu bánh chưng.</p> <p><i>* Quan sát đàm thoại tranh mẫu</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi trò chơi “Trời tối, trời sáng”. - Cô xuất hiện tranh mẫu và hỏi trẻ + Cô có bức tranh vẽ gì đây? - Đúng rồi đây là bức tranh cô vẽ bánh chưng đấy - Cả lớp nói từ “Bánh chưng” cùng cô nào. + Các con cùng nhau quan sát thật kĩ xem bức tranh bánh chưng có những đặc điểm gì? + Bánh chưng có màu gì? + Bánh chưng cô tô như thế nào? <p>=> Đây là bức tranh vẽ cái bánh chưng, được tô màu xanh, tô màu mịn đều không chườm ra ngoài.</p> <p><i>* Làm mẫu</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Để tô được bánh chưng đẹp các con cùng quan sát cô tô mẫu nhé. - Cô chọn màu xanh cầm bằng tay phải, tay trái cô giữ giấy, cô tô từ trên xuống dưới từ trái qua phải, cô di màu đều mịn, không chườm ra ngoài. + Cô vừa tô xong bức tranh gì? + Cô tô như thế nào? <p><i>* Trẻ thực hiện</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ về bàn ngồi, phát đồ dùng cho trẻ. - Cô hỏi trẻ tư thế ngồi cách cầm bút di màu. 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ hát -Sắp đến tết rồi -Niềm vui ngày tết của... <ul style="list-style-type: none"> -Trẻ chơi -Trẻ quan sát -Bánh chưng <ul style="list-style-type: none"> -Trẻ nói <ul style="list-style-type: none"> -Màu xanh -Tô đẹp, mịn <ul style="list-style-type: none"> -Trẻ quan sát và lắng nghe <ul style="list-style-type: none"> -Bánh chưng

<ul style="list-style-type: none"> - Trong khi trẻ tô cô mở nền nhạc nền cho trẻ tô. - Cô bao quát, khen động viên trẻ. - Trẻ nào chưa biết tô cô hướng dẫn và giúp đỡ trẻ. <p>* Trưng bày sản phẩm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ dừng tay và chơi trò chơi “Thử dục” - Cô giúp trẻ trưng bày sản phẩm. - Cô hướng dẫn trẻ nhận xét bài của mình của bạn. - Con thích bài của bạn nào? Vì sao? - Cô nhận xét tuyên dương trẻ . <p>+ Cô dạy các con tô gì?</p> <p>3.Hoạt động 3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét cho trẻ ra chơi 	<ul style="list-style-type: none"> -Đẹp -Trẻ ngồi -Trẻ tô -Trẻ quan sát nhận xét cùng cô -Trẻ trả lời -Tô màu bánh chưng
---	--

II. Hoạt động dạo chơi ngoài trời

- **Nhặt lá rụng trong sân trường**

- **TCVD: Về đúng nhà**

- **Chơi tự do: Chơi trong vườn cổ tích**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết giữ gìn môi trường xanh, sạch, đẹp

- Phát triển vận động cho trẻ

- Tạo cảm giác thoải mái vui tươi cho trẻ, trẻ thích chơi cùng bạn

- Trẻ thể hiện được sở thích, kỹ năng chơi của bản thân

2. Chuẩn bị

- Địa điểm: Sân trường sạch sẽ, thoáng mát, đảm bảo an toàn cho trẻ.

- Xắc xô, mũ thỏ và cáo đủ cho trẻ chơi trò chơi. chong chóng, máy bay, con trâu.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ nhắc lại yêu cầu trước khi ra sân, cô khái quát lại. - Khi ra ngoài sân không được chen lấn, xô đẩy bạn, không chạy xa khu vực chơi của lớp, không la hét, biết vâng lời cô giáo. - Định hướng cho trẻ vào hoạt động <p>2. Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>*Quan sát, đàm thoại</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhặt lá rụng trong sân trường - Cô hỏi: Các con học ở đâu? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ trả lời

<ul style="list-style-type: none"> - Ở trường mầm non có mát không? - Các con quan sát xem sân trường thế nào? - Muốn trường học được xanh, sạch, đẹp thì phải làm gì? - Vậy cô cùng các con đi nhặt những chiếc lá rụng cho sân trường luôn sạch nào? - Cho trẻ chơi trò chơi: “Gieo hạt” Và chuyển hoạt động. * Trò chơi vận động: Về đúng nhà - Giới thiệu tên trò chơi, gợi ý hỏi trẻ cách chơi và luật chơi của trò chơi. - Cô khái quát lại cách chơi và luật chơi của trò chơi. - Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi 3-4 lần. - Cô quan sát, bao quát trẻ trong quá trình chơi. - Chơi xong tập trung trẻ lại chơi trò chơi: Đồng hồ quả lắc * Chơi tự do theo ý thích. - Cô gợi ý cho trẻ hoạt động tự do theo ý thích. - Chơi đồ chơi có trong sân trường: Cầu trượt, bập bênh... - Khi trẻ tham gia vào hoạt động tự do theo ý thích cô QS, có thể gợi ý cho trẻ làm phong phú thêm nội dung chơi, xử lý các tình huống, đề phòng tai nạn cho trẻ. - Nhắc nhở trẻ không tranh giành đồ chơi của bạn, kết hợp giáo dục trẻ nhường nhịn bạn khi chơi. 3. Hoạt động 3: Kết thúc - Nhận xét, tuyên dương trẻ tích cực tham gia vào các HĐ - Nhắc trẻ thu dọn các đồ dùng cùng cô, nhắc nhở trẻ vệ sinh tay chân trước khi vào lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi TC - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi TC - Trẻ chơi - Trẻ thực hiện
---	--

III. Hoạt động chiều

- Hoạt động GDKNS “Dạy trẻ kỹ năng tự xúc ăn”

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nhận biết được thìa, bát, khăn và vai trò của từng đồ dùng khi ăn.
- Trẻ biết cách cầm thìa đúng, xúc thức ăn và đưa vào miệng.

b. Kỹ năng

- Trẻ thực hành được kỹ năng tự xúc ăn, phối hợp tay – mắt.
- Rèn kỹ năng ngồi đúng tư thế khi ăn, giữ vệ sinh và không làm rơi vãi đồ ăn.

c. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.
- Biết giữ gìn vệ sinh, biết chờ đến lượt, biết cảm ơn khi được cô hỗ trợ

2. Chuẩn bị

- Bát nhựa, thìa nhỏ, khay đựng cơm/cháo giả (hoặc cát, đậu xanh).
- Hình ảnh minh họa tư thế ngồi ăn đúng – sai.
- Mỗi trẻ 1 bát – 1 thìa – 1 khăn lau miệng.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Ôn định – gây hứng thú</p> <p>-Cô và trẻ hát vui bài “<i>Giờ ăn đến rồi</i>” hoặc đọc câu vè: “<i>Xúc cơm nào bé ơi- Thìa xinh đưa lên môi.</i>”</p> <p>+ Giờ ăn đến bé cần những gì? + Bé có muốn tự xúc ăn như bạn nhỏ trong tranh không?</p> <p>2. Hoạt động 2. Nội dung chính</p> <p>-Cô giới thiệu đồ dùng – cách sử dụng -Giới thiệu bát – thìa – khăn. -Cô cầm thìa mẫu: Tay phải cầm vào giữa cán thìa, không cầm đầu thìa. Tay trái giữ nhẹ thành bát. -Cho trẻ quan sát tranh tư thế ngồi đúng – sai</p> <p>* Cô làm mẫu</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Ngồi ngay ngắn – lưng thẳng. 2. Tay phải cầm thìa, tay trái giữ bát. 3. Xúc nhẹ một lượng thức ăn vừa phải. 4. Đưa thìa lên miệng từ từ, không đổ. 5. Lau miệng bằng khăn. <p>→ Cô khen: “<i>Cô xúc rất nhẹ nhàng, không rơi tí nào.</i>”</p> <p>* Trẻ thực hành</p> <p>-Mỗi trẻ được 1 bát đậu/cơm giả. -Trẻ thực hành 2–3 lượt. -Cô quan sát – hỗ trợ từng trẻ: + Bé cầm thìa đúng chưa? Bé xúc nhiều quá hay vừa phải? -Khen trẻ: “<i>Bé xúc khéo lắm!</i>”, “<i>Không rơi rồi, giỏi quá!</i>”</p> <p>* Trò chơi nhỏ: “Ai tinh mắt – tay khéo”</p> <p>-Trẻ thi nhau xúc 5 thìa đậu vào bát mà không làm rơi.</p> <p>3. Hoạt động 3. Kết thúc</p> <p>-Cô nhận xét: bé nào xúc tốt, bé nào cần cố gắng thêm. -Cho trẻ đọc câu vè kết thúc: “<i>Xúc cơm bé khéo tay, Ăn ngoan bé lớn ngay.</i>”</p>	<p>-Trẻ trò chuyện</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ chú ý quan sát và lắng nghe</p> <p>-Trẻ thực hành</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ chơi TC</p> <p>- Trẻ thực hiện</p>

-Nhắc trẻ sau hoạt động rửa tay – cất đồ dùng.	
--	--

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 5 ngày 22 tháng 01 năm 2026

I. Hoạt động học: LVPTNN:

- Thơ: “ Tết là bạn nhỏ”
- Trò chơi: Bạn nào giỏi

1. Mục đích- yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nhớ tên bài thơ, biết đọc thơ theo cô, hiểu sơ qua nội dung bài thơ.

b. Kỹ năng

- Trẻ đọc thơ theo cô, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ chú ý học bài, biết về tết.

2. Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô: Tranh minh thơ, que chỉ tranh, nhạc bài “Sắp đến tết rồi”, lô tô 1 số hình ảnh về tết.
- Trang phục: Cô và trẻ gọn gàng.
- Tâm thế: Trẻ thoải mái khi tham ra vào hoạt động.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Gọi mở</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng hát bài “Sắp đến tết rồi”. + Chúng mình vừa hát bài hát gì? + Bài hát nói về gì? - Bài hát nói về ngày vui của tết, có áo mới, được đi chơi. Có 1 bài thơ nói về tết nữa, ai cũng mong đợi! Các con chú ý nghe cô đọc nhé. 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ hát cùng cô -Sắp đến tết rồi -Tết -Trẻ lắng nghe

<p>2.Hoạt động 2. Đọc thơ “Tết là bạn nhỏ”</p> <p><i>* Cô đọc mẫu</i></p> <p>+ Lần 1: Cô đọc diễn cảm.</p> <p>+ Lần 2: Cô đọc thơ kết hợp với tranh minh họa.</p> <p><i>* Đàm thoại - giảng giải</i></p> <p>+ Cô vừa đọc bài thơ gì ?</p> <p>+ Bài thơ nói về gì?</p> <p>+ Tết cũng được ví như ai?</p> <p>+ Thích đi đâu?</p> <p>+ Làm cho mọi người cảm giác như thế nào?</p> <p>+ Mọi người mong tết phải như thế nào?</p> <p>=> Giảng giải: Bài thơ nói về tết, tết cũng như bạn nhỏ thích đi chơi nhiều nơi, và mong tết đến thật nhanh.</p> <p><i>* Dạy trẻ đọc thơ</i></p> <p>- Cả lớp đọc thơ cùng cô 2-3 lần.</p> <p>- Cho trẻ đọc theo tổ, nhóm, cá nhân: 2-3 lần</p> <p>- Bao quát, động viên, sửa sai cho trẻ.</p> <p>+ Cô vừa dạy các con bài thơ gì ?</p> <p><i>* Trò chơi: Bạn nào giỏi</i></p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi.</p> <p>- Tổ chức trẻ chơi 2- 3 lần.</p> <p>- Nhận xét trẻ chơi</p> <p>+ Các con vừa chơi trò chơi gì?</p> <p>3.Hoạt động 3. Kết thúc</p> <p>- Nhận xét, cho trẻ ra chơi.</p>	<p>-Trẻ lắng nghe.</p> <p>-Tết là bạn nhỏ - về tết -Bạn nhỏ -Đi la cà -Mong đợi -Nhanh chân</p> <p>-Trẻ đọc</p> <p>-Tết là bạn nhỏ</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ chơi -Bạn nào giỏi</p> <p>-Trẻ ra chơi.</p>
---	--

II. Hoạt động dạo chơi ngoài trời

- HĐCCĐ: Quan sát “Vườn rau cải thìa”

- TCVD: Chó sói xấu tính

- Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ quan sát, biết được đặc điểm và lợi ích của rau đối với bữa ăn gia đình.

b. Kỹ năng

- Trẻ nhận biết được màu của rau, nói đúng, rõ ràng

c. Thái độ

- Trẻ hào hứng tham luận khi cô hỏi.

2. Chuẩn bị

- Vườn rau cải thìa.
- Đồ dùng đồ chơi ngoài trời.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô kiểm tra sức khỏe của trẻ trước khi cho trẻ ra sân - Cho trẻ nhắc lại yêu cầu trước khi ra sân, cô khái quát lại. + Khi ra ngoài sân không được chen lấn, xô đẩy bạn, không chạy xa khu vực chơi của lớp, không la hét, biếng vâng lời cô giáo... - Định hướng cho trẻ vào hoạt động: <p>2. Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>* Quan sát, đàm thoại: Quan sát vườn rau cải thìa</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đi nhẹ nhàng ra sân, vừa đi vừa hát bài hát: “Khúc hát dạo chơi” - Cô cho trẻ quan sát - Trẻ nêu những đặc điểm mà trẻ được nhìn thấy, sờ thấy - Đàm thoại, trả lời câu hỏi của cô. + Cây rau to hay nhỏ? + Rễ cây như thế nào? + Ngoài rễ cây còn có gì nào? + Cuống và lá rau như thế nào? - Các con được ăn rau cải thìa chưa? - Nhà con mẹ thường làm món ăn gì từ rau cải thìa? (nấu canh, luộc...) - Ngoài rau cải thìa các con còn biết loại rau gì nữa nào? => Cô củng cố lại các ý trẻ đã trả lời, giáo dục trẻ ăn nhiều rau xanh rất tốt cho da và hệ tiêu hóa. <p>* Chơi trò chơi vận động: Chó sói xấu tính</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu tên trò chơi, gợi ý hỏi trẻ cách chơi và luật chơi của trò chơi. - Cô khái quát lại cách chơi và luật chơi của trò chơi. - Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi 3-4 lần. - Cô quan sát, bao quát trẻ trong quá trình chơi. <p>* Chơi tự do</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ thực hiện - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi

<p>* Trẻ thực hiện</p> <p>- Chia trẻ thành nhóm nhỏ, mỗi nhóm phụ trách một loại ĐC</p> <p>- Bật nhạc nhẹ nhàng, trẻ vừa sắp xếp vừa thi đua xem nhóm nào nhanh – gọn – sạch.</p> <p>* Nhận xét – củng cố</p> <p>- Cùng trẻ quan sát lớp sau khi đã gọn gàng.</p> <p>- Cô khen ngợi, động viên nhóm làm tốt, nhắc nhở nhóm còn chưa chú ý.</p> <p>=>Giáo dục trẻ: “Mỗi khi chơi xong, chúng mình nhớ cất đồ chơi đúng chỗ để lớp mình luôn sạch</p> <p>3.HĐ3. Kết thúc</p> <p>- Cho trẻ cùng hát, vận động theo bài hát “Dọn đồ chơi”</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ thực hiện</p>
---	---

V. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 6 ngày 23 tháng 01 năm 2026

I. Hoạt động học: LV.PTTCKNXH&TM

ÂM NHẠC: - Dạy hát: Sắp đến tết rồi (tt)

- TCÂN: Tai ai tinh

1. Mục đích- yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nói được tên bài hát, biết hát cùng cô, hát thuộc bài hát. Trẻ biết chơi trò chơi “Tai ai tinh”.

b. Kỹ năng

- Tạo sự tự tin, mạnh dạn ca hát phát triển tai nghe nhạc cho trẻ.

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ biết về ngày tết.

2. Chuẩn bị

- Đồ dùng: Xắc xô nhạc bài “Sắp đến tết” máy tính, loa.

- Trang phục: Cô và trẻ gọn gàng.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Gợi mở</p> <p>- Trò chuyện với trẻ về ngày tết nguyên đán. + Ngày tết gia đình con chuẩn bị gì? + Đến tết được bố mẹ cho gì? - Ngày tết bạn nào cũng vui và thích vì được bố mẹ cho quần áo mới và được đưa đi chơi. Cô cũng biết 1 bài hát nói về ngày tết rất vui. Đó là bài hát “Sắp đến tết rồi” của tác giả Hoàng Vân, các con chú ý nghe cô hát nhé.</p> <p>2. Hoạt động 2. Dạy Hát: Sắp đến tết rồi của Hoàng Vân.</p> <p>* Cô hát mẫu</p> <p>+ Lần 1: Hát kết hợp cử chỉ điệu bộ. + Lần 2: Hát và làm động tác kết hợp với nhạc. + Chúng mình vừa nghe cô hát bài hát gì? + Bài hát nói về cái gì? => Bài hát nói về niềm vui của các bạn nhỏ khi tết đến, được quần áo mới và được lớn thêm 1 tuổi.</p> <p>* Dạy trẻ hát</p> <p>- Cho trẻ hát theo cô 2 - 3 lần. - Cho trẻ hát tổ, nhóm, cá nhân. => Cô chú ý sửa sai cho trẻ, động viên khen trẻ. + Chúng mình vừa hát bài hát gì?</p> <p>* Trò chơi: Tai ai tinh</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi. - Cô cho trẻ chơi 1 – 2 lần + Chúng mình vừa chơi trò chơi gì?</p> <p>3. Hoạt động 3. Kết thúc</p> <p>- Cô nhận xét, cho trẻ ra ngoài chơi</p>	<p>Trẻ trò chuyện</p> <p>Trẻ nói</p> <p>Trẻ lắng nghe.</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Sắp đến tết rồi Nói về niềm vui ngày tết</p> <p>Trẻ nghe</p> <p>Trẻ hát</p> <p>Sắp đến tết rồi</p> <p>Trẻ lắng nghe Trẻ ra chơi</p> <p>Tai ai tinh</p>

II. Hoạt động dạo chơi ngoài trời

- Quan sát “Vườn rau của bé”

- TCVD: Gieo hạt

- Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ gọi đúng tên rau, nêu đặc điểm, hình dáng, môi trường sống ích lợi, cách chế biến, chất dinh dưỡng của rau.
- Biết chăm sóc bảo vệ rau, cây trồng.
- Trẻ hào hứng quan sát và đoàn kết trong khi chơi

2. Chuẩn bị

- Vườn rau của bé cho trẻ quan sát. Nơi quan sát, đồ dùng, đồ chơi cho trẻ học.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô kiểm tra sức khoẻ của trẻ - Giới thiệu cho trẻ đi dạo chơi trong sân trường <p>2. Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>* Quan sát: Vườn rau của bé.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô tạo tình huống bất ngờ hướng trẻ chú ý quan sát vườn rau, đàm thoại cùng trẻ. - Cô con mình đang đứng trước vườn rau gì? - Rau có đặc điểm gì? - Thường chế biến như thế nào? - Muốn cho rau xanh tốt các con phải làm gì? - Nhiều cá nhân trẻ được kể. - Cô sửa sai, bổ sung cho trẻ nhận biết đúng về đặc điểm màu sắc, hình dạng, ích lợi, cách chế biến, chất dinh dưỡng của rau... <p>=> GD trẻ biết chăm sóc, bảo vệ yêu quý các loại rau, cây trồng. Biết giữ gìn vệ sinh môi trường, giúp đỡ người lớn.</p> <p>* Trò chơi vận động “Gieo hạt”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi: - Cho trẻ chơi <p>* Chơi tự do: Chơi với đồ chơi ngoài trời</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gợi ý cho trẻ hoạt động tự do chơi đồ chơi có trong sân trường: Cầu trượt, bập bênh... - Khi trẻ tham gia vào hoạt động tự do theo ý thích cô quan sát, có thể gợi ý cho trẻ làm phong phú thêm nội dung chơi, xử lý các tình huống, đề phòng tai nạn cho trẻ. - Dự kiến tình huống: Nếu trẻ chạy nhảy nhiều cô nhắc nhở trẻ đề phòng trẻ ngã. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đi dạo cùng cô - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ chơi

<p>- Nhắc nhở trẻ không tranh giành đồ chơi của bạn, kết hợp giáo dục trẻ nhường nhịn bạn khi chơi.</p> <p>3. Hoạt động 3. Kết thúc</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương trẻ tích cực tham gia vào các HĐ</p> <p>- Nhắc trẻ thu dọn các đồ dùng cùng cô, nhắc trẻ vệ sinh tay chân trước khi vào lớp.</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p>
--	------------------------

III. Hoạt động chiều

- Liên hoan văn nghệ . Bình bầu bé ngoan

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhớ và thể hiện lại một số bài hát, điệu múa, trò chơi âm nhạc đã học.
- Biết lắng nghe, cổ vũ cho bạn.
- Rèn kỹ năng tự tin biểu diễn trước tập thể.
- Trẻ hứng thú, vui vẻ khi tham gia liên hoan.
- Biết yêu quý, khen ngợi và khích lệ bạn.

2. Chuẩn bị

- Nhạc các bài hát trong chủ đề “Gia đình bé thật vui” (loa, máy tính/điện thoại).
- Trang phục gọn gàng, một số phụ kiện múa (hoa, nơ, trống lắc...).
- Thẻ bông hoa/ sticker để bình chọn bé ngoan.
- Ghế ngồi cho khán giả và khu vực biểu diễn..

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <p>- Cô cho trẻ hát và vận động theo một bài hát vui nhộn để tạo không khí.</p> <p>- Giới thiệu chương trình: “Hôm nay lớp mình tổ chức Liên hoan văn nghệ – Bình bầu bé ngoan để chào mừng một tuần học tập chăm ngoan”.</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p>
<p>2. Hoạt động 2: Liên hoan văn nghệ</p> <p>- Cho trẻ lần lượt đăng ký biểu diễn: hát đơn ca, song ca, tốp ca, múa, đọc thơ, kể chuyện...</p> <p>- Khuyến khích các nhóm/cá nhân tự tin thể hiện.</p> <p>- Cả lớp cùng vỗ tay, cổ vũ.</p> <p>* Bình bầu bé ngoan</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p>

TUẦN 2:**Chủ đề nhánh: CÁC MÓN ĂN NGÀY TẾT**

(Thời gian thực hiện: Từ ngày 26/01 đến ngày 30/01/2026)

1. Mục đích-yêu cầu**a. Kiến thức**

- MT2*. Trẻ thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục.
- MT6*. Phối hợp được tay, chân, cơ thể trong khi bò để giữ được vật đặt trên lưng.
- MT9. Vận động được cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện “múa khéo”.
- MT10*. Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay-mắt trong các hoạt động: nhào đất nặn; vẽ tổ chim; khâu vòng tay, chuỗi đeo cổ.
- MT18*. Sờ nắn, nhìn, nghe, ngửi, ném để nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng.
- MT20*. Chơi bắt chước được một số hành động quen thuộc của bản thân, những người gần gũi
- MT21*. Nhận biết, sử dụng được một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc.
- MT24*. Nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của các hoa quả, con vật quen thuộc, các phương tiện giao thông gần gũi
- MT27. Trẻ phân biệt hình vuông, hình tròn
- MT29*. Thực hiện được nhiệm vụ gồm 2-3 hành động.
- MT30*. Trả lời được các câu hỏi: “Ai đây?”, “Cái gì đây?”, “...làm gì?”, “...tn?”
- MT31*. Hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật.
- MT34*. Nói được câu đơn, câu có 5 - 7 tiếng, có các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm quen thuộc.
- MT35*. Sử dụng được lời nói với các mục đích khác nhau: Chào hỏi, trò chuyện/Bày tỏ nhu cầu của bản thân/Hỏi về các vấn đề quan tâm như: con gì đây? cái gì đây?
- MT40*. Biểu lộ được sự thích giao tiếp với người khác bằng cử chỉ, lời nói.
- MT45*. Thể hiện (bắt chước) được một số hành vi xã hội đơn giản qua TC giả bộ
- MT47*. Thực hiện được một số yêu cầu của người lớn.
- MT48*. Trẻ nhớ tên bài hát, hiểu nội dung bài, hát được bài hát dưới sự hướng dẫn của cô.
- Trẻ biết kể về các món ăn có trong ngày tết như: bánh chưng, bánh dày, giò, chả, thịt gà, nem, các loại bánh kẹo, hoa quả, mứt tết,..
- Trẻ biết trò chuyện cùng cô, nói đủ câu
- Trẻ biết tên bài tập và tung bóng cùng cô.
- Trẻ nhớ tên bài đồng dao và bước đầu thuộc một số câu ngắn.
- Trẻ biết được tên BH, biết hát cùng cô bài hát trong chủ đề.

b. Kỹ năng

- Rèn sự chú ý và phát triển ngôn ngữ, trí nhớ cho trẻ.
- Trẻ có khả năng trườn được qua vật cản nhanh nhẹ.
- Phát triển kỹ năng ghi nhớ và quan sát
- Rèn sự khéo léo các ngón tay, kỹ năng QS, kỹ năng nhặt gấp và tính sáng tạo ở trẻ.
- Trẻ đọc thơ theo cô, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

c. Thái độ

- Trẻ biết chơi thân thiện cạnh trẻ khác
- Trẻ biết giữ gìn môi trường xanh, sạch, đẹp
- Trẻ mạnh dạn tự tin và hứng thú tham gia học tập.
- Giáo dục trẻ biết và yêu quý về ngày tết.
- Trẻ biết giữ sản phẩm mình làm ra, đoàn kết khi chơi.
- Giáo dục trẻ biết cất dọn đồ chơi sau khi chơi xong, giữ gìn vệ sinh đồ chơi.
- Trẻ hứng thú nghe cô kể truyện và tích cực tham gia vào các hoạt động.
- Trẻ biết chào hỏi, lễ phép. Trẻ hứng thú tham gia hoạt động cùng cô

2. Chuẩn bị

a. Trang trí, tạo môi trường lớp học

- Tranh ảnh và tranh lô tô về chủ đề: Bé vui đón tết và mùa xuân
- Các góc chơi trang trí đồ dùng đồ chơi theo chủ đề như: Tranh, ảnh, lô tô, đồ chơi bằng nhựa, gỗ, len ở các góc hoạt động

b. Đồ dùng dạy học của cô

- Đồ dùng sử dụng an toàn, hiệu quả, phù hợp với chủ đề, có màu sắc rõ ràng, gần gũi sáng tạo dễ sử dụng.
- Đồ chơi sáng tạo có màu sắc rõ nét, an toàn, đủ cho cô và trẻ sử dụng.
- Các trò chơi vận động, trò chơi dân gian.
- Các bài thơ, câu chuyện, câu đố, đồng dao, ca dao về chủ đề.

c. Tài liệu, học liệu của trẻ

- Giấy màu, bút chì, sáp, keo, kéo, đất.
- Các hình khối, hàng rào, nút nhựa, bút chì, sáp màu, giấy vẽ, đất nặn.
- Sách làm quen với toán, tạo hình.
- Đồ dùng đồ chơi ở các góc phong phú đa dạng, đủ cho trẻ sử dụng.

3. Các hoạt động theo tuần

3.1. Đón trẻ

3.2. Thể dục sáng

3.3 Hoạt động góc

a. Dự kiến nội dung góc chơi

- Góc TTV: Bán hàng các loại hoa, cây cảnh ..
- Góc HDVĐV: Ghép hình bông hoa

- Góc nghệ thuật: Hát các bài hát liên quan chủ đề

b. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (Bán hàng)

- Trẻ nói được tên và cách chăm sóc 1 số loại cây hoa

- Trẻ biết phối hợp cử động được bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong các hoạt động chơi

- Trẻ biết chơi thân thiện cạnh trẻ khác

c. Chuẩn bị

- Bố trí các khu chơi phù hợp, thuận tiện cho trẻ chơi.

- Các loại đồ dùng tại các khu: búp bê, bộ xếp hình, tranh về 1 số loại rau.

d. Tiến hành

- Thoả thuận: Cô giới thiệu các khu chơi: khu bé em, khu xếp vườn trồng rau, khu xem tranh, khu HĐVDV. Hướng cho trẻ thích chơi khu nào sẽ tự ý về khu đó để chơi.

- Quá trình chơi: Cô chơi cùng với trẻ hướng dẫn, kích thích trẻ chơi tạo tình huống để trẻ mở rộng nội dung chơi. Trong quá trình trẻ chơi cô hỏi trẻ để trẻ PT ngôn ngữ.

+ Đến khu chơi thao tác vai cô hỏi trẻ: Con đang làm gì đấy? Cách bé em như thế nào? Con ru em bằng bài hát ru gì?

+ Đến khu xây dựng cô hỏi: Hôm nay các con ghép gì? Các con ghép bông hoa như thế nào? ...

+ Đến khu thao tác vai: Hôm nay các bác bán gì vậy? Mặt hàng này bao nhiêu tiền?...

- Kết thúc chơi: Cho trẻ nhận xét nhóm chơi. Cho trẻ thu cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng

e. Kết thúc chơi

-Cho trẻ nhận xét nhóm chơi. Cho trẻ thu cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng.

4. Hoạt động soạn theo ngày:

Thứ 2 ngày 26 tháng 01 năm 2026

I. Hoạt động học: Phát triển nhận thức

-Nhận biết một số món ăn ngày tết

-Trò chơi: Bạn nào đúng

1. Mục đích, yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết kể về các món ăn có trong ngày tết như: bánh chưng, bánh dày, giò, chả, thịt gà, nem, các loại bánh kẹo, hoa quả, mứt tết,..

- Trẻ biết trò chuyện cùng cô, nói đủ câu

b. Kỹ năng

- Phát triển khả năng ghi nhớ quan sát.

- Phát triển ngôn ngữ trong giao tiếp, rèn cho trẻ nói câu rõ ràng, mạch lạc.

c. Thái độ

- Trẻ biết thường xuyên ăn uống đầy đủ, không bỏ suất cơm.
- Trẻ có ý thức kỉ luật trong giờ học, trẻ biết yêu truyền thống của dân tộc.
- Giáo dục trẻ ăn gọn gàng, không nói chuyện, không làm rơi vãi cơm.

2. Chuẩn bị

- Hình ảnh về các món ăn trong ngày tết. (Có thể chuẩn bị các thực phẩm thật nếu có điều kiện).
- Nội dung trò chuyện của cô và trẻ.
- Đĩa nhạc, loto các món ăn ngày tết, bảng dán tranh để chơi trò chơi.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Gây hứng thú, trò chuyện về chủ đề</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hát : Sắp đến tết rồi - Chúng mình vừa hát bài gì? - Bài hát nói về điều gì? - Ngày tết đến các con được ăn những món ăn gì? <p>2. Hoạt động 2: Trò chuyện về các món ăn ngày tết</p> <p>+ Bánh trung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ quan sát bánh trung - Ai có nhận xét gì về bánh trung? - Bánh được gói bằng gì? - Bạn nào biết bên trong bánh thế nào? - Nhân bánh được làm bằng những gì? - Ăn bánh con thấy thế nào? - Bánh trung có ý nghĩa thế nào trong ngày tết? - Giáo dục trẻ yêu truyền thống dân tộc. <p>+ Bánh dày</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đây là bánh gì? - Ai có nhận xét về bánh dày? - Bánh có hình gì/ màu gì? - Bánh dày có ý nghĩa thế nào trong ngày tết ? - Ngoài bánh dày, trong ngày tết nhà con còn có những món ăn gì? <p>+ Giò lụa</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đây là gì? - Con đã ăn giò lụa bao giờ chưa? - Ngoài giò lụa, con còn biết những loại giò gì? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát và trò chuyện cùng cô - Trẻ kể - Trẻ quan sát và đàm thoại cùng cô - Trẻ lắng nghe - Trẻ quan sát và đàm thoại cùng cô

<p>+ Thời tiết hôm nay chúng mình phải như thế nào? + Con sẽ lựa chọn bộ trang phục ntn? Vì sao? * TCVD: Gieo hạt - Trẻ nhắc lại luật chơi, cách chơi của các trò chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi các trò chơi. * Chơi theo ý thích - Cho trẻ chơi xâu vòng bằng hạt - Cô gợi ý cho trẻ hoạt động tự do theo ý thích. - Chơi đồ chơi có trong sân trường: Cầu trượt, bập bênh... - Khi trẻ tham gia vào hoạt động tự do theo ý thích cô quan sát, có thể gợi ý cho trẻ làm phong phú thêm nội dung chơi, xử lý các tình huống, đề phòng tai nạn cho trẻ. - Nhắc nhở trẻ không tranh giành đồ chơi của bạn, kết hợp giáo dục trẻ nhường nhịn bạn khi chơi. 3. Hoạt động 3: Kết thúc - Nhận xét, tuyên dương trẻ tích cực tham gia vào các HĐ - Nhắc trẻ thu dọn các đồ dùng cùng cô, nhắc nhở trẻ vệ sinh tay chân trước khi vào lớp.</p>	<p>- Trẻ chơi - Trẻ chơi - Trẻ thực hiện</p>
---	--

III. Hoạt động chiều

-Hoạt động: Bé tô màu vàng cho quả xoài, quả chuối

1. Mục đích - Yêu cầu

*Kiến thức

- Trẻ nhận biết quả xoài và quả chuối, biết đặc điểm chung là đều có màu vàng.
- Trẻ biết cách cầm bút sáp và tô màu vào hình quả.

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng cầm bút đúng cách (3 ngón).
- Tô màu theo hướng dẫn: biết tô màu vàng, biết giới hạn trong hình.
- Phát triển vận động tinh, phối hợp tay – mắt.

c. Thái độ

- Trẻ hứng thú khi tô màu. Biết giữ gìn sách, bút; không tranh giành đồ dùng.
- Mạnh dạn thể hiện sản phẩm của mình.

2. Chuẩn bị

- Tranh mẫu: quả xoài và quả chuối đã tô màu vàng.
- Sách Tạo hình. Nhạc nhẹ không lời. Hộp bút sáp (đặc biệt có màu vàng).

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <p>-Cô mang giỏ quả thật: Xoài và chuối.</p> <p>-Cho trẻ quan sát và hỏi:</p> <p>+Đây là quả gì? Quả xoài màu gì? Quả chuối màu gì?</p> <p>-Cô dẫn dắt: Hôm nay, chúng mình sẽ tô màu vàng cho quả xoài và quả chuối trong sách nhé!</p> <p>2. Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>* Quan sát mẫu – Đàm thoại</p> <p>-Cô đưa tranh mẫu: quả xoài và quả chuối đã tô màu vàng.</p> <p>+Cô tô màu gì cho quả xoài? Còn quả chuối thì màu gì?</p> <p>-Cô hướng dẫn kỹ năng: Cầm bút bằng 3 ngón.</p> <p>+Tô từ trên xuống – trái sang phải.</p> <p>+Tô nhẹ tay, không ra ngoài hình.</p> <p>* Trẻ thực hiện</p> <p>-Cô quan sát – hỗ trợ trẻ yếu: cầm bút, định hướng vùng tô.</p> <p>-Khuyến khích trẻ khá – giỏi tự tô hết hình.</p> <p>-Nhắc trẻ tô đúng màu vàng.</p> <p>* Nhận xét sản phẩm – Cũng cố</p> <p>-Cô trưng bày vài bài đẹp của trẻ.</p> <p>+Bạn tô màu gì cho quả xoài?</p> <p>+Bạn nào tô đúng màu vàng cho quả chuối?</p> <p>-Khen trẻ: “Các con giỏi lắm, quả xoài và quả chuối của lớp mình vàng thơm luôn!”</p> <p>3. Hoạt động 3. Kết thúc</p> <p>-Trẻ lau tay, cất bút, cất sách vào giá.</p> <p>-Cô và trẻ hát bài ngắn về trái cây (nếu có).</p>	<p>- Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ quan sát</p> <p>-Trẻ TL</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ thực hành</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ thực hiện với cô</p>

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 3 ngày 27 tháng 01 năm 2026

I. Hoạt động học: Phát triển thể chất

-VĐCB: Bò, trườn qua vật cản

-TCVĐ: Tung bóng

1. Mục đích-yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết tên bài tập và biết bò, trườn qua vật cản theo hướng dẫn của cô. Biết chơi trò chơi “Tung bóng”.

b. Kỹ năng

- Trẻ có khả năng bò trườn được qua vật cản nhanh nhẹ.

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ chú ý học bài, không xô đẩy nhau.

2. Chuẩn bị

- Đồ dùng: Vạch chuẩn, ghế.

- Trang phục: Cô và trẻ gọn gàng dễ cử động.

- Tâm thế: Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động.

- Kiểm tra sức khỏe của trẻ.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Khởi động:</p> <p>- Cô và trẻ cùng khởi động theo nền nhạc đi thành vòng tròn với các kiểu đi (cô đi ngược chiều với trẻ). Cô cho trẻ đi thường - chạy chậm - chạy nhanh - chạy chậm – đi thường chuyển đội hình thành 2 hàng dọc.</p> <p>2. Trọng động</p> <p>a. Bài tập phát triển chung:</p> <p>- Cho cả lớp tập các động tác trên nền nhạc: “Sắp đến tết rồi”.</p> <p>- Cơ tay – bả vai: + 1 tay đưa về phía trước, 1 tay đưa về phía sau (3 lần 4 nhịp).</p> <p>- Cơ bụng – cơ lưng: + Cúi người xuống, đứng thẳng người lên(2 lần 4 nhịp).</p> <p>- Chân: + Đứng nhún chân(3 lần 4 nhịp).</p> <p>b. Vận động cơ bản: Bò, trườn qua vật cản.</p> <p>- Cô giới thiệu tên bài: Bò, trườn qua vật cản.</p>	<p>-Trẻ khởi động cùng cô</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>-</p> <p>-Trẻ chú ý lắng nghe</p>

<p>- Cho trẻ nhắc lại tên bài tập.</p> <p>* Cô tập mẫu:</p> <p>+ Cô tập mẫu lần 1: Cô tập không phân tích động tác.</p> <p>+ Cô tập mẫu lần 2: Cô tập kết hợp phân tích động tác:</p> <p>- TTCB: Từ đầu hàng cô đi tới vạch chuẩn cô đứng tự nhiên, khi có hiệu lệnh “chuẩn bị” cô nằm xuống trước vạch, khi có hiệu lệnh cô bò tay nọ chân kia đến vật cản cô đưa 1 tay trước ngực nghiêng người co chân đẩy người lên rồi lại đổi tay nghiêng người co chân đẩy người lên, trườn bằng tay nọ chân kia, khi trườn đến ghé cô đưa 2 tay ôm ghé cô vất từng chân qua ghé rồi trườn tiếp, đầu không cúi mắt nhìn về phía trước, trườn đến đích cô đứng lên đi về cuối hàng đứng.</p> <p>+ Lần 3: Cô mời 2 trẻ khá lên thực hiện cùng cô cho cả lớp quan sát động tác.</p> <p>- Cô nhận xét, động viên, khen trẻ.</p> <p>* Trẻ tập:</p> <p>- Cả lớp tập: 2-3 lần.</p> <p>- Cô bao quát và sửa sai cho trẻ, động viên khen trẻ.</p> <p>- Khi trẻ tập thành thạo cho trẻ thi đua nhau giữa 2 tổ (2-3 lần)</p> <p>=> Cô bao quát động viên khen trẻ.</p> <p>- Cho 2 trẻ khá lên tập lại 1 lần.</p> <p>+ Chúng mình vừa tập bài thể dục gì?</p> <p>3. Trò chơi: Tung bóng.</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi: Tung bóng.</p> <p>- Cho trẻ nhắc lại tên trò chơi.</p> <p>- Cho trẻ chơi 1 - 2 lần.</p> <p>- Cô động viên trẻ, khen trẻ.</p> <p>+ Chúng mình vừa chơi trò chơi gì?</p> <p>4. Hồi tĩnh: Nhận xét, cho trẻ đi 1-2 vòng sân.</p>	<p>-Trẻ nhắc lại cùng cô</p> <p>-Trẻ chú ý quan sát</p> <p>-Trẻ quan sát và lắng nghe</p> <p>-Trẻ tập</p> <p>-Trẻ tập</p> <p>-Trẻ thi đua</p> <p>-Trẻ lên tập lại</p> <p>-Bò, trườn qua vật cản</p> <p>-Trẻ nhắc lại</p> <p>-Trẻ chơi</p> <p>-Tung bóng</p> <p>-Trẻ đi nhẹ nhàng.</p>
---	---

II. Hoạt động dạo chơi ngoài trời

- **Hoạt động: Ôn nhận biết một -nhiều tại nhà đa năng**

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

-Trẻ ôn và nhận biết được “một” và “nhiều” qua đồ vật, tranh ảnh, nhóm đồ chơi.

-Trẻ hiểu: “Một” là chỉ 1 đồ vật; “Nhiều” là có từ 2 đồ vật trở lên.

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng quan sát, phân loại đơn giản.
- Phát triển khả năng diễn đạt bằng lời: nói “một”, “nhiều”.
- Rèn vận động thô khi tham gia trò chơi trong nhà đa năng.

c. Thái độ

- Trẻ hào hứng tham gia hoạt động.
- Biết chờ lượt, không tranh giành.
- Tích cực trả lời câu hỏi.

2. Chuẩn bị

- Tranh: 1 quả bóng – nhiều quả bóng; 1 con gấu – nhiều con gấu.
- Rổ đồ chơi thật: 1 quả bóng, nhiều bóng; 1 ô tô, nhiều ô tô.
- Các khay/ô để phân loại.
- Không gian nhà đa năng: an toàn, rộng để vận động.
- Mỗi trẻ 1–2 đồ chơi loại nhỏ (cô phát).

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô và trẻ vào nhà đa năng, đi theo nhạc bài vui nhộn. -Cô giơ 1 quả bóng lên: +Cô có một quả bóng! -Cô lấy nhiều bóng ra giơ cao: +Còn đây là nhiều quả bóng! Các con thấy khác nhau không? → Dẫn vào bài: “Hôm nay chúng mình cùng ôn nhận biết một – nhiều nhé!” <p>2. Hoạt động 2. Nội dung</p> <p>* Quan sát – Đàm thoại</p> <p>a. Nhận biết “Một”</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô đưa tranh 1 con gấu. -Hỏi trẻ: Trên tranh có mấy con gấu? -Cô chốt: “Một là chỉ có 1 thôi.” <p>b. Nhận biết “Nhiều”</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô đưa tranh nhiều con gấu. -Hỏi trẻ: Trên tranh có nhiều hay một? -Cô chốt: “Nhiều là có rất nhiều đồ vật, từ hai trở lên.” <p>c. So sánh</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô đặt 1 quả bóng và nhiều bóng cạnh nhau. 	<ul style="list-style-type: none"> -Trẻ VĐ theo nhạc -Trẻ TL -Trẻ quan sát -Trẻ trả lời -Trẻ trả lời

<p>+Cái nào là một? +Cái nào là nhiều?</p> <p>3. Hoạt động 3. Trò chơi củng cố tại nhà đa năng</p> <p>*Trò chơi 1: “Chạy về đúng ô”</p> <p>-Cô chia sàn nhà đa năng thành 2 ô: Ô một – Ô nhiều. -Khi nghe hiệu lệnh: +Cô giơ 1 đồ chơi → trẻ chạy về ô một. +Cô giơ nhiều đồ chơi → trẻ chạy về ô nhiều. -Trẻ chơi 2-3 lần -Cô quan sát và chỉnh sửa nhẹ nhàng.</p> <p>*Trò chơi 2: “Nhặt và bỏ đúng giỏ”</p> <p>-Cô đặt 2 giỏ: “giỏ một” – “giỏ nhiều”. -Trẻ nhặt đồ chơi trên sàn: +Nhặt 1 đồ vật → bỏ vào giỏ một. +Nhặt một nắm nhiều đồ vật → bỏ vào giỏ nhiều. -Cô khuyến khích trẻ nói: “Con bỏ một”, “Con bỏ nhiều”.</p> <p>* Nhận xét – Giáo dục</p> <p>- Khen trẻ chơi ngoan. -Cô nhắc lại: Một là 1 đồ vật. Nhiều là rất nhiều đồ vật. -Dặn trẻ: “Khi chơi đồ chơi xong các con nhớ cất gọn gàng giống như hôm nay.”</p> <p>3. Hoạt động 3. Kết thúc</p> <p>-Cô và trẻ đi nhẹ nhàng ra khỏi nhà đa năng</p>	<p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ chú ý lắng nghe</p> <p>-Trẻ chơi</p> <p>-Trẻ chơi</p> <p>-Trẻ chú ý</p> <p>-Trẻ đi nhẹ nhàng</p>
---	--

III. Hoạt động chiều

-Hoạt động: Trò chơi thổi bong bóng

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết cách thổi tạo bong bóng từ dung dịch xà phòng hoặc từ que thổi.
- Trẻ hiểu khi thổi mạnh – nhẹ sẽ tạo bong bóng to – nhỏ.

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng điều khiển hơi thở (thổi nhẹ đều).
- Phát triển vận động tinh của môi – miệng và phối hợp tay – mắt.
- Phát triển khả năng quan sát và phản xạ nhanh.

c. Thái độ

- Trẻ hào hứng với trò chơi.
- Biết không cho dung dịch vào miệng, không chạy đuổi quá mạnh tránh va chạm.
- Hợp tác và biết chờ lượt.

2. Chuẩn bị

- Bộ dụng cụ thổi bong bóng cho cô (que + dung dịch).
- Một số dụng cụ cho trẻ (có thể theo nhóm).
- Khăn lau tay.
- Nhạc vui nhộn tạo hứng thú.

*Lưu ý an toàn

- Không để trẻ tự cầm chai dung dịch xà phòng.
- Chỉ sử dụng lượng nhỏ dung dịch trong khay cho trẻ thổi.
- Dạy trẻ không cho vào miệng, mắt.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô bật nhạc vui, cầm que thổi bong bóng cho trẻ xem -Hỏi trẻ: Các con thấy gì đây? Bong bóng bay thế nào? <p>Hôm nay chúng mình sẽ chơi trò chơi thổi bong bóng nhé!</p> <p>2. Hoạt động 2: Cô hướng dẫn cách thổi bong bóng</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô làm mẫu chậm rãi: Nhúng que vào khay dung dịch - >Đưa lên trước miệng -> Thổi nhẹ – đều để tạo bong bóng. -Cô nói: Thổi nhẹ thì bong bóng bay đẹp. Nếu thổi mạnh quá, bong bóng sẽ vỡ ngay. -Cho 1–2 trẻ lên thử trước để làm mẫu cùng cô. <p>3. Hoạt động 3: Trẻ chơi thổi bong bóng</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô chia trẻ thành nhóm nhỏ (3–4 trẻ/1 khay). -Trẻ thổi bong bóng – quan sát – đuổi nhẹ bong bóng. -Cô đi lại quan sát và hỗ trợ trẻ yếu: +Nhắc trẻ để que cách miệng khoảng 2–3cm. +Nhắc trẻ thổi nhẹ. -Khuyến khích: Bạn nào thổi ra bong bóng to? Bạn nào thổi được nhiều bong bóng? <p>* Cũng cố – Nhận xét</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô hỏi trẻ: +Muốn bong bóng bay đẹp, con thổi như thế nào? +Con thích bong bóng to hay bong bóng nhỏ? -Nhận xét trẻ chơi ngoan – khéo – biết chờ lượt. -Giáo dục: Khi chơi phải giữ an toàn, không để dung dịch vào miệng nhé! <p>4. Hoạt động 4. Kết thúc</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát và TL -Trẻ chú ý quan sát -Trẻ lên làm mẫu -Trẻ thực hiện -Trẻ TL -Trẻ lắng nghe

-Cô và trẻ cùng BH “Bong bóng xà phòng” -Trẻ lau tay, cất đồ chơi gọn gàng.	-Trẻ hát cùng cô
--	------------------

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 4 ngày 28 tháng 01 năm 2025

I. Hoạt động học: LVPTNT

- **HĐVDV: Nặn bánh hình tròn**
- **Hát: Sắp đến tết rồi**

1. Mục đích- yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết tên gọi, màu sắc của bánh, chia đất, nhào, bóp, xoay tròn, ấn bẹt thành bánh hình tròn theo sự hướng dẫn của cô.

b. Kỹ năng

- Rèn tư thế ngồi, cách nhào, bóp, xoay tròn, ấn bẹt, sự kiên trì và ghi nhớ có chủ định.

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình tạo ra.

2. Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô: Vật mẫu, bảng, khăn lau tay, đất nặn.
- Đồ dùng của trẻ: Bàn, ghế, khăn lau tay, đất nặn.
- Tâm thế: Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Gợi mở</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng hát bài: Sắp đến tết rồi + Các con vừa hát bài hát gì? + Bài hát nói về ngày gì? <p>=> BH nói về ngày tết được bố mẹ cho áo mới được đi chơi Hôm nay cô mang đến cho các con một món quà nữa đây.</p>	<p>Trẻ hát Sắp đến tết rồi Ngày tết</p>

<p>2. Hoạt động 2. HDVĐV: Nặn bánh hình tròn</p> <p>* Quan sát đàm thoại vật mẫu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi trò chơi “Trời tối, trời sáng”. - Cô xuất hiện vật mẫu và hỏi trẻ + Cô có cái gì đây? - Đúng rồi đây là cái bánh hình tròn cô nặn bằng đất nặn đấy . - Cả lớp nói từ “Cái bánh hình tròn” cùng cô nào. + Các con cùng nhau quan sát thật kĩ xem cái bánh hình tròn cô nặn bằng đất nặn có những đặc điểm gì? + Cái bánh có màu gì? + Cô nặn cái bánh có dạng gì? => Đây là cái bánh hình tròn màu vàng cô nặn bằng đất nặn đấy. <p>* Làm mẫu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Để nặn được cái bánh hình tròn đẹp các con cùng quan sát cô nặn trước nhé. - Cô cầm đất màu vàng, cô nhào, bóp cho đất mềm rồi cô dùng tay trái giữ bằng, dùng lòng bàn tay phải xoay tròn cho đất thật tròn rồi cô ấn bẹt để thành 1 chiếc bánh hình tròn. Vậy là cô đã nặn được một chiếc bánh hình tròn rồi. + Cô vừa nặn xong cái gì? <p>* Trẻ thực hiện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ về bàn ngồi, phát đồ dùng cho trẻ. - Cô hỏi trẻ tư thế ngồi cách nặn. - Trong khi trẻ nặn cô mở nền nhạc nền cho trẻ. - Cô bao quát, khen động viên trẻ. - Trẻ nào chưa biết nặn cô hướng dẫn và giúp đỡ trẻ. <p>* Trưng bày sản phẩm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ dùng tay và chơi trò chơi “Thử dục” - Cô giúp trẻ trưng bày sản phẩm. - Cô hướng dẫn trẻ nhận xét bài của mình của bạn. - Con thích viên phấn của bạn nào? Vì sao? - Cô nhận xét tuyên dương trẻ . + Cô dạy các con bài học gì? <p>3. hoạt động 3. Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét cho trẻ ra chơi 	<p>Trẻ chơi</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Cái bánh</p> <p>Trẻ nói</p> <p>Quả cam màu vàng</p> <p>Màu vàng</p> <p>Hình tròn ạ</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ quan sát và lắng nghe</p> <p>Bánh hình tròn</p> <p>Trẻ ngồi</p> <p>Trẻ nặn</p> <p>Trẻ quan sát nhận xét cùng cô</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Nặn bánh hình tròn</p> <p>Trẻ ra chơi</p>
---	---

II. Hoạt động dạo chơi ngoài trời

- HĐCCĐ: Quan sát “Cây lộc vừng”

- TCVD: Trời nắng trời mưa

- Chơi tự do: Chơi với bóng, vòng, phấn.

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết được đặc điểm của cây lộc vừng
- Trẻ nắm được cách chơi, chơi đúng luật, trẻ hào hứng vui chơi.
- Chơi theo ý thích trẻ, đoàn kết.

2. Chuẩn bị

- Địa điểm có cây lộc vừng
- Sắc xô, vòng, hột hạt

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô kiểm tra sức khoẻ của trẻ - Cô cùng trẻ vừa đi vừa đọc bài đồng dao “ Đi cầu đi quán” và đi ra sân. <p>2. Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>* Quan sát cây lộc vừng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đưa trẻ xuống địa điểm có cây lộc vừng để quan sát - Cô đố chúng mình đây là cây gì? - Cây bàng có những bộ phận nào? - Lá cây có màu gì? - Thân cây có màu gì ? - Hoa của cây lộc vừng có màu gì? - Trồng cây lộc vừng để làm gì? <p>=> Giáo dục: Chúng mình phải biết chăm sóc bảo vệ cây, tưới nước cho cây, không bẻ cành để cây lớn lên có nhiều bóng mát</p> <p>* TCVD: Trời nắng trời mưa</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi - Cho trẻ chơi (2, 3 lần) <p>* Chơi tự do: Chơi với bóng, vòng, phấn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi xâu vòng bằng hột hạt - Cô gợi ý cho trẻ hoạt động tự do theo ý thích. - Chơi vẽ phấn trên sân. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đọc đồng dao cùng cô - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ chơi

<ul style="list-style-type: none"> - Chơi với đồ chơi cô chuẩn bị: Bóng, vòng. - Khi trẻ tham gia vào hoạt động tự do theo ý thích cô quan sát, có thể gợi ý cho trẻ làm phong phú thêm nội dung chơi, xử lý các tình huống, đề phòng tai nạn cho trẻ. - Nhắc nhở trẻ không tranh giành đồ chơi của bạn, kết hợp giáo dục trẻ nhường nhịn bạn khi chơi. <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét, tuyên dương trẻ tích cực tham gia vào các HĐ - Nhắc trẻ thu dọn các đồ dùng cùng cô, nhắc nhở trẻ vệ sinh tay chân trước khi vào lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện
--	---

III. Hoạt động chiều

- Hoạt động: Dạy trẻ đọc đồng dao “Kéo cưa lừa xẻ”

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhớ tên bài đồng dao và bước đầu thuộc một số câu ngắn.
- Trẻ phát âm rõ, nói theo cô các từ quen thuộc.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, mạnh dạn đọc cùng cô và bạn.
- Giáo dục trẻ biết lắng nghe, chờ đến lượt mình khi tham gia trò chơi đọc đồng dao.

2. Chuẩn bị

- Không gian góc yên tĩnh, gọn gàng, sạch sẽ.
- Tranh minh họa hình bàn tay, ngón tay để tạo hứng thú.
- Nhạc nền vui tươi nhẹ nhàng

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Ổn định, gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ ngồi thành vòng tròn, cùng làm động tác vỗ tay theo nhịp chậm. - Cô trò chuyện nhẹ nhàng với trẻ: Các con ơi, hôm nay chúng mình sẽ cùng đọc một bài đồng dao rất vui về bàn tay, bàn ngón. Các con có muốn đọc cùng cô không? Cô giới thiệu: “Bài đồng dao hôm nay có tên là Chi chi chành chành”. <p>2. Hoạt động 2. Nội dung</p> <p>* Cô đọc mẫu</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô đọc lần 1: Giọng rõ ràng, chậm rãi, kết hợp cử động bàn tay cho trẻ quan sát. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát - Trẻ trò chuyện - Trẻ quan sát

<p>+Cô đọc lần 2: Kết hợp trò chơi cùng bàn tay. Cô dùng ngón tay trỏ của mình lần lượt chỉ vào lòng bàn tay của trẻ theo nhịp đồng dao, đến câu cuối thì “chụp” nhẹ vào tay trẻ tạo cảm giác thích thú.</p> <p>*Trẻ đọc cùng cô</p> <p>+Cô cho cả lớp đọc cùng cô từng câu ngắn. Cô nhấn mạnh các từ dễ phát âm: “chi chi”, “chành chành”, “con ngựa”.</p> <p>+Cô đọc chậm, trẻ đọc theo. Cô động viên: “Bạn nào đọc rất to, cô khen nhé!”.</p> <p>+ Cô cho từng nhóm nhỏ 3 – 4 trẻ đọc cùng cô. + Cô mời một vài trẻ khá, mạnh dạn đọc cùng cô trước lớp.</p> <p>* Trò chơi củng cố: “Bàn tay xinh”.</p> <p>-Cô giới thiệu và hướng dẫn cách chơi : Trẻ ngồi theo cặp. Khi cô đọc đồng dao, trẻ dùng ngón tay trỏ chạm nhẹ vào lòng bàn tay bạn theo nhịp, đến câu cuối thì nắm tay bạn lại. -Trẻ chơi 2-3 lần Cô quan sát, hỗ trợ những trẻ còn lúng túng.</p> <p>3.Hoạt động 3. Kết thúc</p> <p>-Hôm nay các con đọc đồng dao rất giỏi, rất to và rất vui. Cô khen cả lớp mình. -Cô và trẻ cùng vẫy tay, nói: “Tạm biệt bài đồng dao nhé!”. Chuyển sang hoạt động tự do nhẹ nhàng ở các góc nhỏ.</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ chơi</p> <p>-Trẻ nói</p>
--	--

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 5 ngày 29 tháng 01 năm 2026

I. Hoạt động học: Phát triển ngôn ngữ

- Kể Chuyện: Chiếc áo mùa xuân

-Trò chơi: Con thỏ

1. Mục đích-yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nhớ tên truyện, hiểu sơ qua nội dung câu chuyện.

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng nghe, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

c. Thái độ

- Qua câu chuyện giáo dục trẻ biết chơi đoàn kết, biết về mùa xuân.

2. Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô: Tranh minh họa chuyện, que chỉ, xúc xô.

- Tâm thế: Trẻ hứng thú tham ra vào hoạt động.

3. Tổ chức các hoạt động.

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Gọi mở</p> <p>- Cô và trẻ cùng hát bài: Mùa xuân ơi. + Chúng mình vừa hát bài hát gì? + Bài hát nói về gì? => Bài hát nói về mùa xuân đến với mọi nhà với những lời chúc yêu thương, cô biết một câu chuyện kể về mùa xuân đến có nhiều thay đó là câu chuyện “Chiếc áo mùa xuân”</p> <p>2. Kể cho trẻ nghe: Chiếc áo mùa xuân.</p> <p>- Cô giới thiệu tên truyện - Cho trẻ nhắc lại tên truyện</p> <p>* Cô kể:</p> <p>+ Lần 1: Cô kể diễn cảm câu chuyện. + Lần 2: Cô kể kết hợp với tranh minh họa.</p> <p>* Đàm thoại - giảng giải:</p> <p>+ Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì? + Vào mùa đông lạnh thì 2 mẹ con thỏ mặc áo màu gì? + Sang xuân thỏ con vẫn mặc áo màu gì? + Cô Gà Gô có bộ áo như thế nào? + Còn cánh đồng thì có gì đẹp? + Bạn Nháy Bén toàn thân thì sao? + Vì sao các bạn lại cười thỏ trắng? => Khi mùa xuân đến tất cả mọi vật điều thay đổi theo mùa xuân còn thỏ trắng thì vẫn mặc áo trắng nên thỏ rất là xấu hổ. + Thỏ chạy về nhà đòi mẹ làm gì cho mình?</p>	<p>Trẻ hát Mùa xuân ơi Mùa xuân.</p> <p>Trẻ lắng nghe. Trẻ nhắc</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe và quan sát</p> <p>Chiếc áo mùa xuân</p> <p>Mùa trắng</p> <p>Màu trắng ạ Rất đẹp Hoa và lá xanh Tỏa ánh xanh như cây cỏ Vì vẫn mặc áo trắng Trẻ nghe</p> <p>Thay áo mới</p>

<ul style="list-style-type: none"> + Thỏ mẹ cho thỏ con soi gương điều gì xảy ra? + Mấy hôm sau 2 mẹ con mặc bộ áo màu gì? + Lần 3: Cho trẻ xem video. - Cô động viên khen trẻ trẻ. + Các con vừa nghe cô kể câu chuyện gì? <p>3. Trò chơi: Con thỏ.</p> <p>Cô giới thiệu tên trò chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi 1,2 lần - Cô động viên khen trẻ <p>+ Các con vừa chơi trò chơi gì?</p> <p>* Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét, cho trẻ ra chơi 	<p>Thỏ con đã thấy có sợi lông màu xám</p> <p>Màu xám</p> <p>Trẻ xem</p> <p>Chiếc áo mùa xuân</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Con thỏ</p> <p>Trẻ ra chơi</p>
--	---

II. Hoạt động dạo chơi ngoài trời

- Nhật lá cây, chăm sóc cây
- TCVD: Lăn bóng
- Chơi tự do: Chơi theo ý thích

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết giữ gìn môi trường xanh, sạch, đẹp
- Phát triển vận động cho trẻ
- Tạo cảm giác thoải mái vui tươi cho trẻ, trẻ thích chơi cùng bạn
- Trẻ thể hiện được sở thích, kỹ năng chơi của bản thân

2. Chuẩn bị

- Địa điểm: Sân trường sạch sẽ, thoáng mát, đảm bảo an toàn cho trẻ.
- Đồ dùng đồ chơi: Xắc xô, mũ thỏ và cáo đủ cho trẻ chơi trò chơi: “Về đúng nhà”, chong chóng, máy bay, con trâu.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ nhắc lại yêu cầu trước khi ra sân, cô khái quát lại. - Khi ra ngoài sân không được chen lấn, xô đẩy bạn, không chạy xa khu vực chơi của lớp, biết vâng lời cô giáo. <p>2. Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>*Quan sát, đàm thoại</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhật lá rụng trong sân trường - Cô hỏi: Các con học ở đâu? - Ở trường mầm non có mát không? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ trả lời

<ul style="list-style-type: none"> - Các con quan sát xem sân trường thế nào? - Muốn trường học được xanh, sạch, đẹp thì phải làm gì? - Vậy cô cùng các con đi nhặt những chiếc lá rụng cho sân trường luôn sạch nào? - Cho trẻ chơi trò chơi: “Gieo hạt” Và chuyển hoạt động. * Trò chơi vận động: Lăn bóng - Giới thiệu tên trò chơi, gợi ý hỏi trẻ cách chơi và luật chơi của trò chơi. - Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi 3-4 lần. - Cô quan sát, bao quát trẻ trong quá trình chơi. - Chơi xong tập trung trẻ lại chơi trò chơi: Đồng hồ quả lắc * Chơi tự do theo ý thích. - Cô gợi ý cho trẻ hoạt động tự do theo ý thích. - Chơi đồ chơi có trong sân trường: Cầu trượt, bập bênh... - Khi trẻ tham gia vào hoạt động tự do theo ý thích cô quan sát, có thể gợi ý cho trẻ làm phong phú thêm nội dung chơi, xử lý các tình huống, đề phòng tai nạn cho trẻ. - Nhắc nhở trẻ không tranh giành đồ chơi của bạn, kết hợp giáo dục trẻ nhường nhịn bạn khi chơi. 3. Hoạt động 3: Kết thúc - Nhận xét, tuyên dương trẻ tích cực tham gia vào các HĐ - Nhắc trẻ thu dọn các đồ dùng cùng cô, nhắc nhở trẻ vệ sinh tay chân trước khi vào lớp 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi TC - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi TC - Trẻ chơi - Trẻ thực hiện
--	--

III. Hoạt động chiều

-Hoạt động GDKNS “Nhận biết hành vi đúng sai”

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

-Trẻ nhận biết được một số hành vi đúng (biết nhặt rác bỏ vào thùng, nhẹ nhàng với ĐC, biết xếp hàng...) và hành vi sai (vứt rác bừa bãi, tranh giành đồ chơi, đánh bạ

-Trẻ biết nói tên và phân biệt đúng – sai qua hình ảnh.

b. Kỹ năng

-Rèn kỹ năng quan sát, phán đoán đơn giản.

-Tập nói câu ngắn: “Bạn làm đúng”, “Bạn làm sai”, “Con không làm như vậy”.

c. Thái độ

-Hứng thú tham gia giờ học.

-Biết bắt chước hành vi đúng, tránh hành vi sai trong lớp

2. Chuẩn bị

- Tranh hoặc thẻ hình:
- + Trẻ vứt rác vào thùng – vớt rác ra sàn
- + Trẻ nhường đồ chơi – tranh giành đồ chơi
- + Trẻ cất ghế gọn gàng – leo trèo bàn ghế
- Thùng rác nhỏ, vài mẫu giấy vụn.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Ổn định – Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng làm động tác “bé ngoan” theo nhạc. - Cô hỏi: Trong lớp mình, các con muốn bạn nào cũng ngoan không? Hôm nay cô và các con cùng xem tranh để biết bạn nào làm đúng – làm sai nhé! <p>2. Hoạt động 2: Bé nhận biết hành vi đúng – sai</p> <p>a. Tình huống 1: Vứt rác</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đưa 2 tranh: + <i>Tranh 1: Bạn bé nhặt rác bỏ vào thùng.</i> + <i>Tranh 2: Bạn vứt rác xuống sàn.</i> - Cô hỏi trẻ: Bạn nào làm đúng? Bạn nào làm sai? - Kết luận: Vứt rác vào thùng là đúng. Vứt rác bừa bãi là sai, làm lớp bẩn. * Trẻ thực hành: Cô phát giấy vụn – trẻ thử bỏ vào thùng rác <p>b. Tình huống 2: Chơi đồ chơi</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tranh 1: Bé nhường bạn đồ chơi - Tranh 2: Bé giật đồ chơi của bạn * Cô dạy câu mẫu: Con chơi chung, không giành đồ. <p>c. Tình huống 3: Bàn ghế trong lớp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tranh 1: Bé cất ghế gọn - Tranh 2: Bé leo ghế nguy hiểm - Trẻ phân biệt → cô khuyến khích trẻ nói “nguy hiểm – không làm”. * Trò chơi – Cửng cố: Đúng – đứng; Sai – ngồi - Cô giơ hình → nếu là hành vi đúng, trẻ đứng lên. - Nếu là hành vi sai, trẻ ngồi xuống. - Lặp 5–6 hình → cô nhận xét, khen trẻ. <p>3. Hoạt động 3. Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhắc: Con làm điều đúng để lớp mình sạch – đẹp – ngoan 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ trả lời - Trẻ phân biệt - Trẻ chơi - Trẻ thực hiện

Cho trẻ hát “Bé ngoan” và chuyển sang hoạt động khác.	
---	--

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 6 ngày 30 tháng 01 năm 2026

I. Hoạt động học: LVPTTCKNXH&TM

- Âm nhạc: NH: Ngày tết quê em (tt)

- TCAN: Bạn nào hát

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết được tên bài hát, biết hát cùng cô bài hát “Ngày tết quê em”, biết chơi trò chơi: Bạn nào hát.

b. Kỹ năng

- Tạo sự tự tin, mạnh dạn ca hát phát triển tai nghe nhạc cho trẻ.

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ biết về ngày tết.

2. Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô: Máy tính, loa, nhạc bài “Ngày tết quê em”, xác xô.

- Đồ dùng của trẻ: Mic, trống, xác xô.

- Trang phục: Cô và trẻ gọn gàng

- Tâm thế: Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Gợi mở</p> <p>- Cô và trẻ cùng trò chuyện về chủ đề</p> <p>+ Tết đến các con được tặng gì?</p> <p>=> Tết đến được bố mẹ mua áo mới, cho đi chơi. Có một bài hát rất hay về tết, các con chú ý nghe cô hát nhé.</p> <p>2. Hoạt động 2. Nghe hát: Ngày tết quê em - Từ Huy</p> <p>- Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả</p>	<p>Trẻ trò chuyện cùng cô</p> <p>Trẻ nói</p> <p>Trẻ lắng nghe</p>

<p>+ Lần 1: Hát kết hợp nét mặt cử chỉ điệu bộ.</p> <p>+ Lần 2: Hát và vận động các động tác minh họa cho trẻ xem 1 – 2 lần.</p> <p>=> Bài hát nói về ngày tết đi chơi rất là đông vui và nhộn nhịp, ai cũng mặc áo mới.</p> <p>+ Lần 3: Cho trẻ hát theo cô 1,2 lần.</p> <p>+ Cô con mình vừa hát bài hát gì?</p> <p>* Trò chơi âm nhạc: Bạn nào hát.</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi.</p> <p>- Cô nói cách chơi</p> <p>- Cô cho trẻ hát 1-2 lần</p> <p>- Cô động viên khen trẻ.</p> <p>- Chúng mình vừa chơi trò chơi gì?</p> <p>3.Hoạt động 3. Kết thúc:</p> <p>- Cô nhận xét, cho trẻ ra ngoài chơi</p>	<p>Trẻ lắng nghe quan sát</p> <p>Ngày tết quê em Trẻ nghe Trẻ ra chơi.</p> <p>Bạn nào hát</p>
--	---

II. Hoạt động dạo chơi ngoài trời

- **HĐCCĐ: Quan sát “Bầu trời”**

- **TCVĐ: Tìm bạn.**

- **TCTD: Vẽ tự do trên sân trường.**

1. Mục đích-yêu cầu

- Trẻ ra sân được hít thở không khí trong lành, được vui chơi tự do để phát triển sức khỏe và thể lực.

Trẻ chú ý quan sát và nắm được một số đặc điểm của bầu trời: Trời trong xanh, có gió.

- Giáo dục trẻ biết chăm sóc và bảo vệ thân thể.

2. Chuẩn bị

- Sân sạch sẽ, bằng phẳng. Phấn các màu.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <p>- Cô dẫn trẻ xuống sân cho trẻ đứng chỗ bóng mát và quan sát bầu trời.</p> <p>2. Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>* Quan sát bầu trời.</p> <p>+ Con có nhận xét gì về bầu trời hôm nay?</p> <p>+ Quan sát trên trời chúng mình thấy có gì nào?</p> <p>+ Khi ra ngoài trời có nắng các con phải làm gì?</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ trả lời</p>

<ul style="list-style-type: none"> + Nếu như trời sắp mưa thì em sẽ thấy hiện tượng gì? + Cô khẳng định lại các ý kiến của trẻ. * TCVD: Tìm bạn. + Cô cho trẻ vừa chơi vừa hát bài “Tìm bạn thân” + Cho trẻ chơi 3, 4 lần. * CTD: Vẽ tự do trên sân trường. + Trẻ vẽ tự do theo ý thích trên sân trường. + Cô QS, động viên khuyến khích trẻ, nhắc trẻ vui chơi ĐK <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi - Trẻ chơi
---	--

III. Hoạt động chiều

-Ôn bài hát “Quả”. Bình bầu bé ngoan

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nhớ tên bài hát “Quả”, nhận ra giai điệu quen thuộc.
- Trẻ biết hát theo cô một số câu hát đơn giản trong bài.

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng hát, nghe – vận động theo nhạc.
- Biết giơ tay, trả lời câu hỏi đơn giản về nội dung bài hát.

c. Thái độ

- Trẻ vui vẻ, hứng thú khi ôn bài hát.
- Tích cực tham gia bình bầu để nhận “phiếu Bé ngoan”.

2. Chuẩn bị

- Loa mở nhạc bài “Quả”. Thẻ hình: quả cam, quả chuối, quả xoài, quả táo...
- Phiếu bé ngoan để phát cuối giờ.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Ôn định – Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô và trẻ chơi trò “Lắc lư theo nhịp quả” (vận động nhẹ). “Các con có muốn nghe lại bài hát về các loại quả không?” 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện
<p>2. Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>*Ôn bài hát “Quả”</p> <p>a. Cô hát mẫu: Hát 1 lần rõ giai điệu, kết hợp minh họa ĐT</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô vừa hát bài gì? Trong bài có những loại quả nào? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe -Trẻ TL
<p>b. Trẻ hát cùng cô</p> <ul style="list-style-type: none"> -Hát câu ngắn → hát trọn bài. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện

TUẦN 3:

Chủ đề nhánh: CÁC HOẠT ĐỘNG TRONG NGÀY TẾT

(Thời gian thực hiện: Từ ngày 02/02 đến ngày 6/02/2026)

1. Yêu cầu

a. Kiến thức

- MT2*. Trẻ thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: hít thở, tay, lưng/ bụng và chân.
- MT4*. Trẻ thực hiện phối hợp vận động tay - mắt: Tung - bắt được bóng với cô ở khoảng cách 1m - 1,2m
 - MT9. Vận động được cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện “múa khéo”.
- MT10*. Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay-mắt trong các hoạt động
- MTs19. Thực hiện được trải nghiệm/điều tra thực tế
 - MT20*. Chơi bắt chước được một số hành động quen thuộc của bản thân, những người gần gũi.
 - MT21*. Nhận biết, sử dụng được một số đồ dùng, đồ chơi quen thuộc.
 - MT24*. Nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của các hoa quả, con vật quen thuộc, các phương tiện giao thông gần gũi
 - MT25*. Chỉ/nói tên hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi màu đỏ/vàng/ xanh theo yêu cầu
 - MT30*. Trả lời được các câu hỏi: “Ai đây?”, “Cái gì đây?”, “...làm gì?”, “....thế nào?” (ví dụ: con gà gáy thế nào?”, ...)
 - MT32. Phát âm rõ tiếng.
 - MT33*. Đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo.
 - MT36. Nói to, đủ nghe, lễ phép.
 - MT37. Trẻ được làm quen với sách
 - MT44*. Biết chào, tạm biệt, cảm ơn, ạ, vâng ạ.
 - MT45*.Thể hiện (bắt chước) được một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ
 - MT47*. Thực hiện được một số yêu cầu của người lớn.
 - MT48*. Biết hát và vận động được đơn giản theo một vài BH/ bản nhạc quen thuộc.
 - MT49*. Thích tô màu, vẽ, nặn, xé, xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc).
 - Trẻ biết tên gọi và đặc điểm nổi bật của cây hoa đào, hoa mai . Biết chơi trò chơi “Gieo hạt”
 - Trẻ biết tên vận động “Tung-bắt bóng cùng cô”. Biết cách tung bóng bằng 2 tay cho cô và các bạn.
 - Trẻ biết xâu thành vòng hoa theo hướng dẫn của cô, biết gọi tên sản phẩm.

b. Kỹ năng

- Trẻ trả lời các câu hỏi của cô rõ ràng.
- Trẻ biết thực hiện kỹ năng xoay vòng xen kẽ màu tay trái cầm dây, tay phải cầm hoa.
- Tăng khả năng thăng bằng, phối hợp chân – tay – mắt.
- Rèn khả năng ghi nhớ có chủ đích ở trẻ
- Phát triển kỹ năng quan sát cho trẻ.
- Rèn luyện sự khéo léo, trẻ mạnh dạn tự tin.
- Phát triển kỹ năng quan sát, khả năng cảm thụ âm nhạc, thói quen tốt khi nghe hát

c. Thái độ

- Biết nghe lời cô giáo hướng dẫn
- Trẻ mạnh dạn, tự tin, có ý thức tổ chức kỷ luật.
- Giáo dục trẻ biết giữ gìn sản phẩm của mình tạo ra.
- Trẻ biết yêu thương, vâng lời cô giáo

2. Chuẩn bị**a. Trang trí, tạo môi trường lớp học**

- Tranh ảnh và tranh lô tô về chủ đề: Bé vui đón tết và mùa xuân
- Các góc chơi trang trí đồ dùng đồ chơi theo chủ đề như: Tranh, ảnh, lô tô, đồ chơi bằng nhựa, gỗ, len ở các góc hoạt động

b. Đồ dùng dạy học của cô

- Đồ dùng sử dụng an toàn, hiệu quả, phù hợp với chủ đề, có màu sắc rõ ràng, gần gũi sáng tạo dễ sử dụng.
- Đồ chơi sáng tạo có màu sắc rõ nét, an toàn, đủ cho cô và trẻ sử dụng.
- Các trò chơi vận động, trò chơi dân gian.
- Các bài thơ, câu chuyện, câu đố, đồng dao, ca dao về chủ đề.

c. Tài liệu, học liệu của trẻ

- Giấy màu, bút chì, sáp, keo, kéo, đất.
- Các hình khối, hàng rào, nút nhựa, bút chì, sáp màu, giấy vẽ, đất nặn.
- Sách làm quen với toán, tạo hình.
- Đồ dùng đồ chơi ở các góc phong phú đa dạng, đủ cho trẻ sử dụng.

3. Các hoạt động theo tuần**3.1. Đón trẻ****3.2. Thể dục sáng****3.3 Hoạt động góc****a. Dự kiến nội dung góc chơi**

- Góc TTV: Bán hàng các loại hoa, cây cảnh ..
- Góc HĐVĐV: Ghép hình bông hoa
- Góc nghệ thuật: Hát các bài hát liên quan chủ đề

b. Mục đích, yêu cầu

- Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (Bán hàng)
- Trẻ nói được tên và cách chăm sóc 1 số loại cây hoa
- Trẻ biết phối hợp cử động được bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong các HĐ chơi.
- Trẻ biết chơi thân thiện cạnh trẻ khác

c. Chuẩn bị

- Bố trí các khu chơi phù hợp, thuận tiện cho trẻ chơi.
- Các loại đồ dùng tại các khu: búp bê, bộ xếp hình, tranh về 1 số loại rau.

d. Tiến hành

- Thoả thuận: Cô giới thiệu các khu chơi: khu bé em, khu xếp vườn trồng rau, khu xem tranh, khu HĐVĐV. Hướng cho trẻ thích chơi khu nào sẽ tự ý về khu đó để chơi.
- Quá trình chơi: Cô chơi cùng với trẻ hướng dẫn, kích thích trẻ chơi tạo tình huống để trẻ mở rộng nội dung chơi. Trong quá trình trẻ chơi cô hỏi trẻ để trẻ PT ngôn ngữ.
- + Đến khu chơi thao tác vai cô hỏi trẻ: Con đang làm gì đấy? Cách bế em như thế nào? Con ru em bằng bài hát ru gì?
- + Đến khu xây dựng cô hỏi: Hôm nay các con ghép gì? Các con ghép bông hoa ntn?...
- + Đến khu thao tác vai: Hôm nay các bác bán gì vậy? Mặt hàng này bao nhiêu tiền?...
- Kết thúc chơi: Cho trẻ nhận xét nhóm chơi. Cho trẻ thu cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng

e. Kết thúc chơi:

- Cho trẻ nhận xét nhóm chơi. Cho trẻ thu cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng.

3.4. Hoạt động thay thế hoạt động góc

-Thứ 4: **Bông hoa ngọt ngào**

4. Hoạt động soạn theo ngày:

Thứ 2 ngày 02 tháng 02 năm 2026

I. Hoạt động học: LVPTNT

- **Nhận biết: Hoa đào, hoa mai**

-**Trò chơi: Bạn nào nhanh**

1. Mục đích - Yêu cầu**a. Kiến thức**

- Trẻ biết tên gọi và đặc điểm nổi bật hoa đào, hoa mai. Biết chơi trò chơi “Bạn nào nhanh”

b. Kỹ năng

- Rèn sự chú ý và phát triển ngôn ngữ, trí nhớ cho trẻ.

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ chú ý học bài và biết một số hoa có trong ngày tết.

2. chuẩn bị

- Đồ dùng: tranh ảnh hoa đào, hoa mai, que chỉ, bàn.
- Tâm thế: Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Gợi mở</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ cùng hát bài “Mùa xuân đến rồi”. + Chúng mình vừa hát bài hát gì? + Bài hát nói về mùa gì? - Bài hát nói sáng sớm đi chơi xuân ngắm bướm bay, hoa đẹp và tắm ánh nắng ấm áp. Hôm nay cô mang đến cho các con nhiều quà các con xem là cái gì. <p>2. Hoạt động 2. Nhận biết: Hoa đào, hoa mai.</p> <p>* Hoa đào:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi: “Trốn cô, trốn cô”. - Cô xuất hiện tranh “Hoa đào” và hỏi trẻ - Cô có bức tranh vẽ gì? - À đúng rồi đây là hình ảnh hoa đào đấy. - Cô nói từ “Hoa đào” 2-3 lần. - Cô cho tổ, nhóm, cá nói từ “Hoa đào” 2-3 lần. - Cô chú ý sửa sai, động viên trẻ nói đúng từ, đúng câu. + Hoa đào có màu gì? + Hoa đào nở vào mùa nào? <p>=> Đây là hình ảnh hoa đào, hoa đào màu hồng thường nở vào dịp tết và được dùng để trang trí trong những ngày tết.</p> <p>* Hoa mai:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ chơi “Trời tối trời sáng” - Cô xuất hiện tranh hoa mai và hỏi trẻ + Cô có bức tranh vẽ gì? - Cô nói từ “Hoa mai” 2-3 lần - Cho tổ, nhóm, cá nói từ “Hoa mai” 2-3 lần. - Cô chú ý sửa sai, cho trẻ nói đúng từ, câu. + Hoa mai có lá màu gì? + Hoa mai nở vào mùa nào? <p>=> Đây là hình ảnh hoa mai, hoa mai màu vàng thường nở vào mùa xuân thường dùng để trang trí tết.</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô vừa dạy các con cái gì? 	<p>Trẻ hát Mùa xuân đến rồi Mùa xuân Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi Hoa đào Trẻ nghe Trẻ nói Màu hồng Mùa xuân</p> <p>Trẻ chơi Hoa mai Lắng nghe Trẻ nói Màu vàng Mùa xuân Hoa đào, hoa mai</p>

<p>* Trò chơi: Bạn nào nhanh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu tên trò chơi. - Cô nói cách chơi. - Cho trẻ chơi cùng cô 2 - 3 lần. - Cô động viên khen trẻ - Chúng mình vừa chơi trò chơi gì? <p>3.Hoạt động 3.Kết thúc: Nhận xét cho trẻ ra chơi.</p>	<p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ chơi</p> <p>Bạn nào nhanh</p> <p>Trẻ ra chơi</p>
---	--

II. Đạo chơi ngoài trời

- **HĐCCĐ: Đạo chơi sân trường**

- **TCVĐ: Bịt mắt**

- **CTD: Chơi tự chọn**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ đi dạo nhẹ nhàng, hít thở không khí trong lành.
- Trẻ biết trả lời câu hỏi của cô rõ ràng, mạch lạc, không xô lấn, xen đẩy bạn.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động

2. Chuẩn bị

- Sân trường sạch sẽ.
- Trang phục gọn gàng .

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chuyện kiểm tra sức khoẻ - Cô cùng trẻ vừa đi vừa vỗ tay hát bài “ Đi chơi” đi ra sân trường. <p>2. Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>*Đạo chơi hít thở không khí trong lành</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đi dạo, hít thở không khí trong lành. + Cô cùng trẻ đứng chân rộng bằng vai, hai tay giơ lên cao hít vào, hai tay đưa xuống đồng thời thở ra. + Cô hỏi trẻ: Sau khi hít thở các con thấy thế nào? <p>Để cho cơ thể khoan khoái, dễ chịu chúng mình phải làm gì</p> <ul style="list-style-type: none"> + Bạn nào có thể đưa ra ý kiến của mình sau khi thực hiện động tác hít thở nào? + Cô khẳng định lại các ý kiến của trẻ. <p>* TCVĐ: Bịt mắt</p> <ul style="list-style-type: none"> + Cô nhắc lại cách chơi 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ thực hiện - Trẻ trả lời -Trẻ đưa ra ý kiến

+ Cho trẻ chơi 2,3 lần. *CTD: Nhật hoa, lá về làm đồ chơi. + Cô cho trẻ tự do nhật hoa lá về xếp thành hình yêu thích và làm đồ chơi, con vật ngộ nghĩnh. + Cô quan sát trẻ chơi, động viên, khuyến khích trẻ. 3. Hoạt động 3: Kết thúc - Cô nhận xét, tuyên dương trẻ.	-Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ chơi
--	--

III. Hoạt động chiều

- Trẻ xem một số loại tranh về các loại hoa

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

-Trẻ nhận biết và gọi tên được một số loại hoa quen thuộc: *hoa hồng, hoa cúc, hoa đồng tiền, hoa sen...*

-Trẻ biết phân biệt đặc điểm nổi bật: màu sắc, hình dạng cánh hoa.

b. Kỹ năng

-Rèn khả năng quan sát tranh, tập trung chú ý.

-Trẻ biết trả lời câu hỏi đơn giản: “Đây là hoa gì?”, “Màu gì?”.

c. Thái độ

-Trẻ hứng thú khi xem tranh.

-Biết yêu quý và giữ gìn hoa, không bứt hoa bừa bãi.

2. Chuẩn bị

-Tranh ảnh lớn, rõ ràng về các loại hoa (hồng, cúc, sen...).

-Một bó hoa thật (nếu có) để tạo sự hứng thú.

-Nhạc mở nhẹ nhàng về chủ đề hoa.

-Rổ nhỏ cho trẻ “chọn tranh hoa con thích”.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động 1. Ôn định – Gây hứng thú -Cô mở nhạc nhẹ, cầm bó hoa bước vào lớp. -Cô hỏi: Cô có gì đây? +Các con đã từng thấy hoa ở đâu? → Dẫn vào hoạt động xem tranh hoa.	-Trẻ trả lời
2. Hoạt động 2: Quan sát tranh hoa a. Cô giới thiệu từng tranh -Cô đưa tranh hoa hồng: + Đây là hoa gì?	-Trẻ quan sát -Trẻ trả lời

<p>+ Hoa màu gì? + Cánh hoa tròn hay nhọn? - Tương tự với hoa cúc, hoa sen, hoa đồng tiền.</p> <p>b. Cho trẻ gọi tên – nhận xét - Cô gợi mở: + Con thích bông hoa nào? + Vì sao con thích màu này?</p> <p>c. So sánh đơn giản - Hoa hồng màu gì? - Hoa cúc có nhiều cánh hay ít cánh? (Cô khen những trẻ trả lời đúng để tạo động lực.)</p> <p>* Trò chơi: “Chọn đúng hoa” - Cô giới thiệu cách chơi: Đặt tranh lẫn lộn trên bàn. Yêu cầu: “Ai tìm được hoa hồng cho cô?”; “Ai tìm hoa cúc?” Trẻ chọn và giơ tranh lên. - Trẻ chơi 2-3 lần. - Cô nhận xét – khen trẻ.</p> <p>3. Hoạt động 3. Kết thúc – Nhận xét - Cô cho trẻ giơ tranh hoa mà con thích nhất. - Cô khen trẻ biết xem tranh, gọi tên hoa. - Cho trẻ vận động nhẹ theo nhạc “Màu hoa”.</p>	<p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ thực hiện</p>
---	--

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 3 ngày 03 tháng 02 năm 2026

I. Hoạt động học: LVPTTC

- VĐCB: Tung – bắt bóng cùng cô
- TCVD: Bật nhảy

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ biết tên bài tập, biết tung bóng lên cao theo hướng dẫn của cô. Biết chơi trò chơi “Bật nhảy”.

b. Kỹ năng

- Trẻ có khả năng tung bóng lên cao nhẹ nhàng.

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ chú ý học bài, không xô đẩy nhau.

2. Chuẩn bị

- Đồ dùng: Vạch chuẩn.

- Trang phục: Cô và trẻ gọn gàng dễ cử động.

- Tâm thế: Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động.

- Kiểm tra sức khỏe của trẻ.

3. Tiến hành hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Khởi động:</p> <p>- Cô và trẻ cùng khởi động theo nền nhạc đi thành vòng tròn với các kiểu đi (cô đi ngược chiều với trẻ). Cô cho trẻ đi thường - chạy chậm - chạy nhanh - chạy chậm - đi thường chuyển đội hình thành 2 hàng dọc.</p> <p>2. Trọng động</p> <p>a. Bài tập phát triển chung:</p> <p>- Cho cả lớp tập các động tác trên nền nhạc: “Sắp đến tết rồi”.</p> <p>- Cơ tay – bả vai: + 1 tay đưa về phía trước, 1 tay đưa về phía sau (3 lần 4 nhịp).</p> <p>- Cơ bụng – cơ lưng: + Cúi người xuống, đứng thẳng người lên (2 lần 4 nhịp).</p> <p>- Chân: + Đứng nhún chân (2 lần 4 nhịp).</p> <p>b. Vận động: Tung- bắt bóng cùng cô</p> <p>- Cô giới thiệu tên bài: Tung – bắt bóng cùng cô</p> <p>- Cho trẻ nhắc lại tên bài tập.</p> <p>* Cô tập mẫu:</p> <p>+ Cô tập mẫu lần 1: Cô tập không phân tích động tác.</p> <p>+ Cô tập mẫu lần 2: Cô tập kết hợp phân tích động tác:</p> <p>- TTCB: Từ đầu hàng cô đi tới rổ bóng, khi có hiệu lệnh “chuẩn bị” cô nhặt lấy 1 quả bóng cầm bằng 2 tay, chân đứng rộng bằng vai để giữ thẳng cơ thể, khi có hiệu lệnh “Tung bóng” cô dùng 2 tay tung mạnh quả bóng sang cho bạn...</p> <p>+ Lần 3: Cô mời 2 trẻ khá lên thực hiện cùng cô cho cả lớp quan sát động tác.</p>	<p>Trẻ khởi động cùng cô</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ chú ý lắng nghe Trẻ nhắc lại cùng cô</p> <p>Trẻ chú ý quan sát</p> <p>Trẻ quan sát và lắng nghe</p>

- Cô nhận xét, động viên, khen trẻ. * Trẻ tập: - Cả lớp tập: 2-3 lần. - Cô bao quát và sửa sai cho trẻ, động viên khen trẻ. - Khi trẻ tập thành thạo cho trẻ thi đua nhau giữa 2 tổ (2-3 lần) => Cô bao quát động viên khen trẻ. - Cho 2 trẻ khá lên tập lại 1 lần. + Chúng mình vừa tập bài thể dục gì?	Trẻ tập Trẻ tập Trẻ thi đua Trẻ lên tập lại Tung bóng bằng 2 tay
3. Trò chơi vận động: Bật nhảy. - Cô giới thiệu tên trò chơi: Bật nhảy. - Cho trẻ nhắc lại tên trò chơi. - Cho trẻ chơi 1 - 2 lần. - Cô động viên trẻ, khen trẻ. + Chúng mình vừa chơi trò chơi gì?	Trẻ nhắc lại Trẻ chơi
4. Hồi tĩnh: - Nhận xét, cho trẻ đi 1-2 vòng sân.	Bật nhảy Trẻ đi nhẹ nhàng.

II. Hoạt động dạo chơi ngoài trời

- Nhận biết màu đỏ-màu xanh-màu vàng

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nhận biết được 3 màu cơ bản: đỏ – xanh – vàng.
- Biết gọi đúng tên màu khi cô yêu cầu.

b. Kỹ năng

- Phát triển khả năng quan sát, ghi nhớ và phân loại màu sắc.
- Rèn kỹ năng ngôn ngữ: gọi tên màu đúng.
- Tăng khả năng phối hợp mắt – tay khi phân nhóm màu.

c. Thái độ

- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động.
- Biết chờ đến lượt, không tranh giành đồ chơi.
- Yêu thích màu sắc xung quanh.

2. Chuẩn bị

- Thẻ màu đỏ – xanh – vàng (mỗi màu 3–5 thẻ).
- Một số đồ vật thật có màu đỏ, xanh, vàng: bóng, khối gỗ, cốc, hoa, ô tô...
- Nhạc vui nhộn cho phần khởi động.
- Rổ đựng đồ theo 3 màu.
- Ngồi theo hình vòng cung, trang phục thoải mái

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Ôn định</p> <p>-Cô bật nhạc, cho trẻ vận động theo bài: lắc tay – giơ tay – bước tại chỗ.</p> <p>-Cô giới thiệu: Hôm nay cô và các con sẽ khám phá màu đỏ – màu xanh – màu vàng nhé!”</p> <p>2. Hoạt động 2: Nhận biết màu</p> <p>* Cô giới thiệu từng màu</p> <p>a. Màu đỏ</p> <p>-Cô giơ thẻ màu đỏ:</p> <p>+Đây là màu đỏ. Các con nói cùng cô nào: “màu đỏ”</p> <p>-Cho trẻ chạm, nhìn, lặp lại.</p> <p>b. Màu xanh</p> <p>-Cô giơ thẻ màu xanh:</p> <p>+Đây là màu xanh. Các con nói: màu xanh.”</p> <p>-Cho trẻ quan sát – nhắc lại.</p> <p>c. Màu vàng</p> <p>-Cô giơ thẻ màu vàng:</p> <p>+Đây là màu vàng. Các con nói: màu vàng.”</p> <p>* So sánh – nhận biết</p> <p>Cô đặt 3 thẻ màu trước mặt và hỏi:</p> <p>+Đâu là màu đỏ?</p> <p>+Đâu là màu xanh?</p> <p>+Đâu là màu vàng?</p> <p>-Trẻ chỉ vào màu cô yêu cầu.</p> <p>c. Trẻ thực hành</p> <p>- Cô cho trẻ lần lượt lên chọn đồ vật theo yêu cầu:</p> <p>+Con hãy chọn cho cô 1 đồ màu đỏ.</p> <p>+Con tìm giúp cô đồ màu xanh.</p> <p>+Ai tìm được đồ màu vàng nào?</p> <p>-Cô khen ngợi và chỉnh sửa nhẹ nếu trẻ chọn chưa đúng.</p> <p>3. Hoạt động 3: Trò chơi củng cố</p> <p>-Trò chơi 1: “Tìm đúng rổ màu”</p> <p>+Cô giới thiệu cách chơi: Trên bàn có 3 rổ: rổ màu đỏ – rổ màu xanh – rổ màu vàng.</p> <p>+Trẻ cầm một đồ vật và bỏ vào đúng rổ cùng màu.</p>	<p>-Trẻ thực hiện</p> <p>-Trẻ thực hiện</p> <p>-Trẻ nói</p> <p>-Trẻ nói</p> <p>-Trẻ nói</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ chỉ</p> <p>-Trẻ thực hành</p> <p>-Trẻ trả lời</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p>

<p>+Yêu cầu: Trẻ biết nhìn màu trước khi bỏ vào rổ. Không ném, không tranh nhau.</p> <p>-Trò chơi 2: “Ai nhanh hơn?”</p> <p>+Cô giơ thẻ màu nào, trẻ phải giơ đồ chơi có màu giống.</p> <p>+Trẻ giơ nhanh và đúng sẽ được cô khen.</p> <p>3.Hoạt động 3. Kết thúc</p> <p>-Cô nhận xét: Hôm nay các con đã biết màu đỏ – màu xanh – màu vàng rất giỏi!</p> <p>-Cho trẻ hát BH có màu sắc và chuyển sang hoạt động khác</p>	<p>-Trẻ thực hiện</p> <p>-Trẻ hát</p>
---	---------------------------------------

III. Hoạt động chiều

-Bé cùng nhau sắp xếp đồ chơi gọn gàng, sạch sẽ

1.Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết cách cất, sắp xếp đồ chơi đúng nơi quy định.
- Rèn kỹ năng phân loại, sắp xếp gọn gàng, hợp tác cùng bạn.
- Hình thành thói quen giữ gìn đồ dùng, đồ chơi sạch sẽ, ngăn nắp.

2. Chuẩn bị

- Các kệ, hộp, giỏ, thùng phân loại có dán nhãn/hình ảnh - Khăn lau nhỏ cho trẻ vệ sinh đồ chơi trước khi cất.
- Một số đồ chơi bày lộn xộn trong lớp.
- Nhạc vui tươi (có thể bật khi trẻ thực hiện).

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	HD của trẻ
<p>1. HD1.Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ xem video : Đồ dùng để ở đâu - Cô hỏi: “Sau khi chúng mình chơi xong, đồ dùng, đồ chơi để lung tung thì điều gì sẽ xảy ra?” - Cho trẻ trả lời cô gợi mở: Vậy để lớp mình sạch sẽ, chúng ta cùng nhau sắp xếp nhé! <p>2.HD2. Hướng dẫn cách sắp xếp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ quan sát các kệ, hộp đựng đã dán nhãn hình ảnh - Hỏi: “Xe ô tô thì cất vào đâu? Búp bê cất chỗ nào?” - Hướng dẫn trẻ lau sạch rồi cất đúng nơi. <p>* Trẻ thực hiện</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ xem video - Trẻ trả lời - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời

- Băng đĩa nhạc, xác xô, một chiếc vòng hoa mẫu, một cái rô có hoa nhựa màu vàng và màu đỏ, một sợi dây có thắt nút một đầu, đĩa đựng sản phẩm, bàn trưng bày sản phẩm lớp học sạch sẽ..

* Đồ dùng của trẻ: Trang phục gọn gàng, rô đựng hoa và dây khâu.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Ổn định tổ chức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ hát “quà mừng 8/3” - Bây giờ là tháng mấy? - Tháng 3 có ngày lễ gì? Vậy hôm nay cô cháu mình sẽ khâu vòng bằng hoa màu đỏ xen kẽ màu vàng để tặng cho cô giáo và các bạn gái nhé!. <p>2. Hoạt động 2: Khâu vòng hoa tặng cô, tặng bạn</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quan sát mẫu: Cho trẻ quan sát vòng hoa mẫu. + Cô có gì đây? + Chiếc vòng hoa của cô có màu gì? + Con có nhận xét gì về chiếc vòng này? (vòng hoa màu đỏ, màu vàng xen kẽ nhau). - Cô làm mẫu: Cô vừa khâu vừa hướng dẫn cách khâu vòng hoa + Khi khâu một tay cô cầm hoa sao cho để hở cái lỗ, còn tay kia cô cầm sợi dây khâu dây vào lỗ của hoa, khi khâu cô khâu hoa đỏ, hoa vàng xen kẽ nhau. - Cô hỏi trẻ: + Cô vừa khâu được vòng hoa có màu gì? - Cho trẻ phát âm : “Màu đỏ, màu vàng” + Cô đã khâu vòng hoa như thế nào? - Cô nói lại kỹ năng khâu vòng cho trẻ nói theo. - Giáo dục trẻ khi khâu vòng các con không được tranh đồ của bạn, chơi xong cất đồ chơi đúng nơi cô quy định. - Đọc thơ “bánh chưng” đi về chỗ thực hiện. <p>* Trẻ thực hiện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ về ngồi thành 2 nhóm để thực hiện. - Cô vừa quan sát vừa trò chuyện với trẻ: - Con đang khâu cái gì? - Con khâu hoa màu gì đây? - Trẻ nào chưa khâu được vòng chưa lấy đúng màu cô cầm tay giúp trẻ. 	<p>Trẻ hát cùng cô Trẻ trò chuyện cùng cô</p> <p>Trẻ quan sát và đàm thoại cùng cô</p> <p>Trẻ quan sát</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p> <p>Trẻ thể dục dùng tay Trẻ trưng bày sản phẩm</p> <p>Trẻ nhận xét bài của mình của bạn</p>

<p>- Cô động viên khuyến khích trẻ xâu. Trẻ xâu xong cô buộc lại thành vòng hồ trẻ.</p> <p>- Gắn hết giờ cô cho trẻ dừng tay và nhận xét sản phẩm.</p> <p>* Trưng bày, nhận xét sản phẩm</p> <p>- Cho trẻ đếm sản phẩm của mình lên trưng bày trên bàn</p> <p>- Cho trẻ quan sát sản phẩm của mình và của bạn rồi nhận xét.</p> <p>+ Các con vừa làm gì?</p> <p>+ Con thấy vòng hoa của bạn như thế nào?</p> <p>+ Con thích sản phẩm nào? Vì sao?</p> <p>+ Sản phẩm của con đâu?</p> <p>+ Con xâu vòng hoa như thế nào?</p> <p>+ Con xâu vòng hoa để làm gì?</p> <p>- GD trẻ biết giữ gìn và bảo vệ sản phẩm của mình của bạn.</p> <p>3. Hoạt động 3. Kết thúc</p> <p>- Cô nhận xét tuyên dương lớp, cá nhân</p> <p>- Cho trẻ mang vòng tặng cho các bạn gái và cô giáo, chuyển hoạt động.</p>	<p>Trẻ chú ý</p> <p>Trẻ tặng quà cho bạn gái và cô giáo</p> <p>Trẻ trả lời</p> <p>Trẻ lắng nghe</p> <p>Trẻ thực hiện</p>
--	--

II. Hoạt động dạo chơi ngoài trời

- Quan sát “Thời tiết trong ngày”

- TCVD: Gieo hạt

- Chơi tự do: Xâu vòng bằng hồ hạt

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ quan sát nhận biết đặc điểm thời tiết trong ngày.
- Có ý thức tự giác ăn mặc phù hợp với thời tiết, bảo vệ sức khỏe của bản thân.
- Tham gia tích cực vào trò chơi vận động, trò chơi dân gian cùng cô.
- Có ý thức tốt trong quá trình tham gia các hoạt động

2. Chuẩn bị

- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, phù hợp.
- Đồ dùng đồ chơi hoạt động ngoài trời: Dây, vòng, bóng, phấn

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <p>- Cho trẻ xếp hàng điểm danh và hát bài : Đi chơi</p> <p>2. Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>* Quan sát: Thời tiết trong ngày</p>	<p>- Trẻ thực hiện</p>

<p>- Cho trẻ ra đứng chỗ tiện cho việc quan sát và quan sát cùng cô, cô là người đặt ra các câu hỏi:</p> <p>+ Chúng mình đang đứng ở đâu đây?</p> <p>+ Con thấy thời tiết hôm nay có đặc điểm gì? Vì sao con biết hôm nay trời nắng (mưa)?</p> <p>+ Thời tiết hôm nay có gì khác với thời tiết hôm qua?</p> <p>+ Quan sát bầu trời ngày hôm nay con thấy ntn?</p> <p>+ Thời tiết nay có ảnh hưởng gì đến sức khỏe của chúng mình không?</p> <p>+ Thời tiết hôm nay chúng mình phải như thế nào?</p> <p>+ Con sẽ lựa chọn bộ trang phục ntn? Vì sao?</p> <p>* TCVD: Gieo hạt</p> <p>- Trẻ nhắc lại luật chơi, cách chơi của các trò chơi</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi các trò chơi.</p> <p>* Chơi theo ý thích</p> <p>- Cho trẻ chơi xâu vòng bằng hạt</p> <p>- Cô gợi ý cho trẻ hoạt động tự do theo ý thích.</p> <p>- Chơi đồ chơi có trong sân trường: Cầu trượt, bập bênh...</p> <p>- Nhắc nhở trẻ không tranh giành đồ chơi của bạn, kết hợp giáo dục trẻ nhường nhịn bạn khi chơi.</p> <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Nhận xét, tuyên dương trẻ tích cực tham gia vào các HĐ</p> <p>- Nhắc trẻ thu dọn các đồ dùng cùng cô, nhắc nhở trẻ vệ sinh tay chân trước khi vào lớp.</p>	<p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ chơi</p> <p>- Trẻ thực hiện</p>
--	---

III. Hoạt động thay thế hoạt động góc

-Hoạt động: Bông hoa ngọt ngào

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết đặc điểm đơn giản của kẹo: màu sắc, hình dáng mềm – cứng.(S)
- Trẻ nhận biết bông hoa gồm: cuống, cánh.(S)
- Trẻ sử dụng một số vật liệu đơn giản: que, giấy màu, băng dính để tạo sản phẩm.(T)
- Trẻ biết gắn kẹo lên que tạo thành bông hoa bằng cách dán/bọc giấy.(E)
- Trẻ sáng tạo trang trí cánh hoa bằng giấy màu, sticker.(A)
- Trẻ nhận biết và gọi tên một số màu; lựa chọn 1–2 kẹo để làm hoa.(M)

2. Chuẩn bị

- Kẹo mềm, kẹo mút hoặc kẹo dẻo (loại an toàn, to và khó nghẹn).
- Que tre/ống hút cứng.
- Giấy màu cắt sẵn hình cánh hoa đơn giản.

-Băng dính hai mặt.

-Giỏ nhỏ để trẻ đựng sản phẩm.

Lưu ý: Không để trẻ tự bóc kẹo, tránh ăn ngay trong giờ.

3. Tiến hành hoạt động

*Hoạt động 1: Khởi động – Khám phá kẹo và hoa

-Cô cho trẻ xem giỏ kẹo và hỏi: “Kẹo có màu gì đây?”

-Cô cho trẻ quan sát bông hoa thật/hoa giả.

-Trò chuyện: “Hoa có cuống, có cánh... Nếu mình dùng kẹo làm nhụy hoa thì sao nhỉ?”

* Hoạt động 2: Trải nghiệm STEAM – Làm bông hoa từ kẹo

-Cô làm mẫu:

1. Chọn 1 viên kẹo (nhụy hoa).
2. Gắn kẹo vào đầu que tre/ống hút.
3. Dán 3–4 cánh giấy màu quanh viên kẹo.
4. Tạo thành bông hoa ngọt ngào.

-Trẻ thực hiện:

+Trẻ chọn que + kẹo + cánh hoa.

+Cô hỗ trợ trẻ dán cánh hoa, giữ kẹo cho chắc.

+Trẻ gắn thêm sticker (nếu có).

- Trưng bày – Sản phẩm của bé

+Cho trẻ cắm hoa vào “vườn hoa kẹo” (giỏ/ống xốp).

+Cô khen từng sản phẩm.

+Cho trẻ mang về một bông hoa tặng mẹ/bạn.

*Hoạt động 3. Kết thúc

-Hát “Mừng sinh nhật”, “Màu hoa”... và vừa ngắm hoa trẻ làm.

-Nhận xét nhẹ nhàng: Trẻ biết chọn kẹo, gắn hoa, phối màu.

-Dặn trẻ: Kẹo chỉ được ăn khi có cô cho phép.

III. Hoạt động chiều

-Hoạt động: Trò chơi thổi bong bóng

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

-Trẻ biết cách thổi tạo bong bóng từ dung dịch xà phòng hoặc từ que thổi.

-Trẻ hiểu khi thổi mạnh – nhẹ sẽ tạo bong bóng to – nhỏ.

b. Kỹ năng

-Rèn kỹ năng điều khiển hơi thở (thổi nhẹ đều).

-Phát triển vận động tinh của môi – miệng và phối hợp tay – mắt.

-Phát triển khả năng quan sát và phản xạ nhanh.

c. Thái độ

- Trẻ hào hứng với trò chơi.
- Biết không cho dung dịch vào miệng, không chạy đuổi quá mạnh tránh va chạm.
- Hợp tác và biết chờ lượt.

2. Chuẩn bị

- Bộ dụng cụ thổi bong bóng cho cô (que + dung dịch).
- Một số dụng cụ cho trẻ (có thể theo nhóm).
- Khăn lau tay.
- Nhạc vui nhộn tạo hứng thú.

*Lưu ý an toàn

- Không để trẻ tự cầm chai dung dịch xà phòng.
- Chỉ sử dụng lượng nhỏ dung dịch trong khay cho trẻ thổi.
- Dặn trẻ không cho vào miệng, mắt.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô bật nhạc vui, cầm que thổi bong bóng cho trẻ xem -Hỏi trẻ: Các con thấy gì đây? Bong bóng bay thế nào? <p>Hôm nay chúng mình sẽ chơi trò chơi thổi bong bóng nhé!</p> <p>2. Hoạt động 2: Cô hướng dẫn cách thổi bong bóng</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô làm mẫu chậm rãi: Nhúng que vào khay dung dịch - >Đưa lên trước miệng -> Thổi nhẹ – đều để tạo bong bóng. -Cô nói: Thổi nhẹ thì bong bóng bay đẹp. Nếu thổi mạnh quá, bong bóng sẽ vỡ ngay. -Cho 1–2 trẻ lên thử trước để làm mẫu cùng cô. <p>3. Hoạt động 3: Trẻ chơi thổi bong bóng</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô chia trẻ thành nhóm nhỏ (3–4 trẻ/1 khay). -Trẻ thực hiện: thổi bong bóng – quan sát – đuổi nhẹ bong bóng. -Cô đi lại quan sát và hỗ trợ trẻ yếu: +Nhắc trẻ để que cách miệng khoảng 2–3cm. +Nhắc trẻ thổi nhẹ. -Khuyến khích: Bạn nào thổi ra bong bóng to? Bạn nào thổi được nhiều bong bóng? <p>* Củng cố – Nhận xét</p> <ul style="list-style-type: none"> -Cô hỏi trẻ: +Muốn bong bóng bay đẹp, con thổi như thế nào? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát và TL -Trẻ chú ý quan sát -Trẻ lên làm mẫu -Trẻ thực hiện -Trẻ TL

<p>+Con thích bong bóng to hay bong bóng nhỏ? -Nhận xét trẻ chơi ngoan – khéo – biết chờ lượt. -Giáo dục: Khi chơi phải giữ an toàn, không để dung dịch vào miệng nhé!</p> <p>4. Hoạt động 4. Kết thúc -Cô và trẻ cùng BH “Bong bóng xà phòng” -Trẻ lau tay, cất đồ chơi gọn gàng.</p>	<p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ hát cùng cô</p>
---	---

V. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:.....
- Kiến thức, kỹ năng:
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
-
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 5 ngày 5 tháng 02 năm 2026

I. Hoạt động học: Phát triển ngôn ngữ

-Kể chuyện: Tưới cây

-Trò chơi: Gieo hạt

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nhớ tên truyện, hiểu sơ qua nội dung câu chuyện.

b. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng nghe, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

c. Thái độ

- Qua câu truyện giáo dục trẻ biết lễ phép.

2. Chuẩn bị

- Đồ dùng của cô: Tranh minh họa chuyện, que chỉ, xúc xô.
- Tâm thế: Trẻ hứng thú tham ra vào hoạt động.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Gợi mở - Cô và trẻ cùng hát bài: Màu hoa. + Chúng mình vừa hát bài hát gì? + Bài hát nói về hoa gì?</p>	<p>Trẻ hát Màu hoa</p>

=> Bài hát nói về màu sắc của hoa, xanh đỏ, tím vàng rất là đẹp. Cô cũng biết một câu chuyện kể về một vườn hoa đẹp đấy, đó là câu chuyện “Tưới cây”	Màu hoa tím, màu hoa....
2.Hoạt động 2. Nội dung	
* Kể cho trẻ nghe: Tưới cây	
- Cô giới thiệu tên truyện	Trẻ lắng nghe.
- Cho trẻ nhắc lại tên truyện	Trẻ nhắc
* Cô kể:	
+ Lần 1: Cô kể diễn cảm câu truyện.	
+ Lần 2: Cô kể kết hợp với tranh minh họa.	Trẻ chú ý lắng nghe và quan sát
* Đàm thoại - giảng giải:	
+ Cô vừa kể cho các con nghe câu chuyện gì?	
+ Câu chuyện nói về vườn hoa nhà bạn gì?	Tưới cây
+Bạn lan thường làm gì?	
+ Hoa hồng có màu gì?	Nhà bạn lan
+ Hoa cúc có màu gì?	Tưới nước cho cây
+ Lá có màu gì?	Màu đỏ
+ Vườn hoa bạn lan như thế nào?	Màu vàng
=> Câu chuyện nói về vườn hoa nhà bạn lan, được bạn lan chăm chỉ chăm sóc nên vườn hoa có nhiều cây hoa đẹp.	Màu xanh Đẹp
+ Lần 3: Cho trẻ xem video.	
- Cô động viên khen trẻ trẻ.	Trẻ xem
+ Các con vừa nghe cô kể câu truyện gì?	
* Trò chơi: Gieo hạt	Tưới cây
Cô giới thiệu tên trò chơi	
- Cho trẻ chơi 1,2 lần	
- Cô động viên khen trẻ	Trẻ chơi
+ Các con vừa chơi trò chơi gì?	
* 3.Hoạt động 3. Kết thúc	Gieo hạt
- Cô nhận xét, cho trẻ ra chơi	Trẻ ra chơi

II. Hoạt động dạo chơi ngoài trời

- **HĐCCĐ: Nhặt lá cây, chăm sóc cây**

- **TCVĐ: Lăn bóng**

- **Chơi tự do: Chơi theo ý thích**

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ biết giữ gìn môi trường xanh, sạch, đẹp

- Phát triển vận động cho trẻ

- Tạo cảm giác thoải mái vui tươi cho trẻ, trẻ thích chơi cùng bạn
- Trẻ thể hiện được sở thích, kỹ năng chơi của bản thân

2. Chuẩn bị

- Địa điểm: Sân trường sạch sẽ, thoáng mát, đảm bảo an toàn cho trẻ.
- Đồ dùng đồ chơi: Xắc xô, mũ thỏ và cáo đủ cho trẻ chơi trò chơi: “Về đúng nhà”, chong chóng, máy bay, con trâu.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	HD của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ nhắc lại yêu cầu trước khi ra sân, cô khái quát lại. - Khi ra ngoài sân không được chen lấn, xô đẩy bạn, không chạy xa khu vực chơi của lớp, không la hét, biếng vâng lời cô giáo. - Định hướng cho trẻ vào hoạt động <p>2. Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>*Quan sát, đàm thoại</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhặt lá rụng trong sân trường - Cô hỏi: Các con học ở đâu? - Ở trường mầm non có mát không? - Các con quan sát xem sân trường thế nào? - Muốn trường học được xanh, sạch, đẹp thì phải làm gì? - Vậy cô cùng các con đi nhặt những chiếc lá rụng cho sân trường luôn sạch nào? - Cho trẻ chơi trò chơi: “Gieo hạt” Và chuyển hoạt động. <p>* Trò chơi vận động: Lăn bóng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giới thiệu tên trò chơi, gợi ý hỏi trẻ cách chơi và luật chơi của trò chơi. - Cô khái quát lại cách chơi và luật chơi của trò chơi. - Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi 3-4 lần. - Cô quan sát, bao quát trẻ trong quá trình chơi. - Chơi xong tập trung trẻ lại chơi trò chơi: Đồng hồ quả lắc <p>* Chơi tự do theo ý thích.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô gợi ý cho trẻ hoạt động tự do theo ý thích. - Chơi đồ chơi có trong sân trường: Cầu trượt, bập bênh... - Khi trẻ tham gia vào hoạt động tự do theo ý thích cô quan sát, có thể gợi ý cho trẻ làm phong phú thêm nội dung chơi, xử lý các tình huống, đề phòng tai nạn cho trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ trả lời - Trẻ chơi TC - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi TC - Trẻ chơi

- Nhắc nhở trẻ không tranh giành đồ chơi của bạn, kết hợp giáo dục trẻ nhường nhịn bạn khi chơi.

3. Hoạt động 3: Kết thúc

- Nhận xét, tuyên dương trẻ tích cực tham gia vào các HĐ
- Nhắc trẻ thu dọn các đồ dùng cùng cô, nhắc nhở trẻ vệ sinh tay chân trước khi vào lớp

- Trẻ thực hiện

III. Hoạt động chiều

-Hoạt động: Tập rửa tay-lau mặt

-TCVĐ: Đi cầu, đi quán

1. Mục đích - Yêu cầu

-Trẻ biết tầm quan trọng của việc rửa tay và lau mặt sạch sẽ
-Trẻ nhận biết các bước cơ bản để rửa tay và lau mặt
-Trẻ biết tự thực hiện rửa tay đúng cách theo trình tự
-Trẻ biết lau mặt bằng khăn sạch, không bị bẩn
-Trẻ thực hiện đúng và an toàn
-Trẻ hứng thú tham gia, chủ động rèn luyện vệ sinh cá nhân
-Trẻ hình thành thói quen giữ gìn vệ sinh hằng ngày

2. Chuẩn bị

- Bồn rửa tay an toàn cho trẻ
- Xà phòng, khăn lau tay, khăn mặt
- Thẻ minh họa các bước rửa tay và lau mặt
- Cầu thang bằng hoặc vạch kẻ trên sàn mô phỏng cầu
- Quán nhỏ (có thể dùng hộp, ghế, hoặc rào mềm)
- Sân chơi an toàn, không vật cản

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>*Hoạt động 1: Ôn định và tạo hứng thú</p> <p>-Cô ổn định trẻ tại khu vực rửa tay -Cô trò chuyện về việc rửa tay trước khi ăn, sau khi chơi và tầm quan trọng của lau mặt sạch sẽ -Các con có muốn tự thực hiện rửa tay và lau mặt không?</p> <p>*Hoạt động 2: Hướng dẫn và làm mẫu</p> <p>-Cô giới thiệu bồn rửa tay, xà phòng và khăn lau mặt -Cô làm mẫu các bước rửa tay: làm ướt tay, xà phòng, chà kỹ các ngón, rửa sạch và lau bằng khăn</p>	<p>-Trẻ trò chuyện -Trẻ trả lời -Trẻ chú ý quan sát và lắng nghe</p>

<p>-Cô hướng dẫn trẻ lau mặt đúng cách, nhẹ nhàng</p> <p>-Cô nhắc trẻ giữ vệ sinh, không làm nước văng ra sàn</p> <p>* Luyện tập và củng cố</p> <p>-Cô cho trẻ lần lượt tự thực hiện rửa tay và lau mặt theo hướng dẫn</p> <p>-Cô khen trẻ hoàn thành đúng, nhắc lại lợi ích của việc rửa tay và lau mặt</p> <p>* Trò chơi vận động: Đi cầu, đi quán</p> <p>-Cô giới thiệu, HD trẻ chơi TC và nhắc trẻ chơi an toàn</p> <p>-Cô làm mẫu cách đi trên cầu thăng bằng hoặc đường hẹp, giơ tay để giữ thăng bằng</p> <p>-Cô giới thiệu cách đi vào quán, dừng đúng chỗ, tránh va chạm với bạn</p> <p>-Cô nhắc trẻ lần lượt đi, chờ lượt và di chuyển nhẹ nhàng</p> <p>-Cô cho trẻ lần lượt tham gia đi cầu và đi quán</p> <p>-Cô QS và chỉnh sửa những trẻ chưa giữ thăng bằng tốt</p> <p>-Cô khen trẻ chơi vui, tuân thủ luật, nhắc trẻ giữ an toàn khi vận động</p> <p>*Hoạt động 3. Kết thúc: Cho trẻ hít thở nhẹ nhàng, ổn định và chuẩn bị chuyển sang hoạt động khác</p>	<p>-Trẻ thực hiện dưới sự giúp đỡ của cô</p> <p>-Trẻ lắng nghe</p> <p>-Trẻ chú ý quan sát</p> <p>-Trẻ thực hiện</p> <p>-Trẻ thực hiện</p>
---	---

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Thứ 6 ngày 6 tháng 02 năm 2026

I. Hoạt động học: LVPTTCKNXH&TM

- Âm nhạc: **Biểu diễn văn nghệ**

1. Mục đích - Yêu cầu

a. Kiến thức

- Trẻ nói được tên bài hát, biết hát cùng cô, vận động nhẹ nhàng theo lời bài hát.

b. Kỹ năng

- Tạo sự tự tin, mạnh dạn ca hát phát triển tai nghe nhạc cho trẻ.

c. Thái độ

- Giáo dục trẻ biết về tết và yêu mùa xuân.

2. Chuẩn bị

- Xác xô, nhạc bài “Sắp đến tết rồi; Ngày tết quê em, Mùa xuân ơi” máy tính, loa.

- Trang phục: Cô và trẻ gọn gàng.

- Tâm thế: Trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động.

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1. Gợi mở</p> <p>- Trò chuyện với trẻ về chủ đề. + Các con đã được cô dạy những bài hát gì?</p> <p>- Coa nhiều bài hát nói về tết và mùa xuân. Hôm nay cô sẽ cho các con biểu diễn tài năng của mình với những bài hát chúng mình đã học nhé.</p> <p>2. Hoạt động 2. Biểu diễn văn nghệ</p> <p>- Tham gia buổi biểu diễn văn nghệ ngày hôm nay có các ban nhạc “thỏ nâu, đồ re mí, sao vàng”, sẽ trải qua các tiết mục rất đáng yêu đó là tiết mục “Sắp đến tết rồi; Ngày tết quê em, Mùa xuân ơi”.</p> <p>- Bài đầu tiên xin mời tất cả các ban nhạc cùng thể hiện. - Cô cho cả lớp hát bài “Sắp đến tết rồi”. - Các ban nhạc vừa biểu diễn bài hát gì? - Cô động viên khen trẻ. - Mời ban nhạc “thỏ nâu” thể hiện tiết mục thứ 2 “Ngày tết quê em”.</p> <p>+ Ban nhạc thỏ nâu vừa thể hiện bài hát gì? - Cô động viên khen trẻ. - Mời ban nhạc “Sao vàng” thể hiện tiết mục “Mùa xuân ơi”. + Ban nhạc sao vàng vừa thể hiện bài hát gì? - Cô động viên khen trẻ. - Cô vừa cho các biểu diễn gì?</p> <p>3. Hoạt động 3. Kết thúc. Cô nhận xét, cho trẻ ra ngoài chơi</p>	<p>Trẻ trò chuyện Trẻ kể Trẻ nghe Trẻ lắng nghe. Trẻ hát Sắp đến tết rồi Trẻ hát Ngày tết quê em Trẻ hát Mùa xuân ơi Biểu diễn văn nghệ Trẻ ra chơi</p>

II. Hoạt động dạo chơi ngoài trời

- Quan sát “Thời tiết trong ngày”

- TCVD: Kéo co

- CTD: Chơi với bể cát và nước

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ quan sát nhận biết đặc điểm thời tiết trong ngày.
- Có ý thức tự giác ăn mặc phù hợp với thời tiết, bảo vệ sức khoẻ của bản thân.
- Tham gia tích cực vào trò chơi vận động, trò chơi dân gian cùng cô.
- Có ý thức tốt trong quá trình tham gia các hoạt động

2. Chuẩn bị

- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, phù hợp.
- Đồ dùng đồ chơi hoạt động ngoài trời: Dây, vòng, bóng, phấn

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1.Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ xếp hàng điếm danh. - Hát bài : Đi chơi <p>2.Hoạt động 2: Nội dung</p> <p>* Quan sát : Thời tiết trong ngày</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ ra đứng chỗ tiện cho việc quan sát và quan sát cùng cô, cô là người đặt ra các câu hỏi: + Chúng mình đang đứng ở đâu đây? + Con thấy thời tiết hôm nay có đặc điểm gì? Vì sao con biết hôm nay trời nắng (mưa)? + Thời tiết hôm nay có gì khác với thời tiết hôm qua? + Quan sát bầu trời ngày hôm nay con thấy ntn? + Thời tiết nay có ảnh hưởng gì đến sức khoẻ của chúng mình không? + Thời tiết hôm nay chúng mình phải như thế nào? + Con sẽ lựa chọn bộ trang phục ntn? Vì sao? <p>* TCVD: Kéo co</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhắc lại luật chơi, cách chơi của các trò chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi các trò chơi. <p>* CTD: Chơi với bể cát và nước</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi với bể cát và nước. - Cô gợi ý cho trẻ hoạt động tự do theo ý thích. - Khi trẻ tham gia vào hoạt động tự do theo ý thích cô quan sát, có thể gợi ý cho trẻ làm phong phú thêm nội dung chơi, xử lý các tình huống, đề phòng tai nạn cho trẻ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ chơi - Trẻ chơi

<ul style="list-style-type: none"> - Nhắc nhở trẻ không tranh giành đồ chơi của bạn, kết hợp giáo dục trẻ nhường nhịn bạn khi chơi. <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét, tuyên dương trẻ tích cực tham gia vào các HĐ - Nhắc trẻ thu dọn các đồ dùng cùng cô, nhắc nhở trẻ vệ sinh tay chân trước khi vào lớp. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện
--	---

III. Hoạt động chiều

- Liên hoan văn nghệ . Bình bầu bé ngoan

1. Mục đích - Yêu cầu

- Trẻ nhớ và thể hiện lại một số bài hát, điệu múa, trò chơi âm nhạc đã học.
- Biết lắng nghe, cổ vũ cho bạn.
- Rèn kỹ năng tự tin biểu diễn trước tập thể.
- Biết bình chọn, nêu ý kiến để chọn bạn “Bé ngoan” tiêu biểu.
- Trẻ hứng thú, vui vẻ khi tham gia liên hoan.
- Biết yêu quý, khen ngợi và khích lệ bạn.

2. Chuẩn bị

- Nhạc các bài hát trong chủ đề “Gia đình bé thật vui” (loa, máy tính/điện thoại).
- Trang phục gọn gàng, một số phụ kiện múa (hoa, nơ, trống lắc...).
- Thẻ bông hoa/ sticker để bình chọn bé ngoan.
- Ghế ngồi cho khán giả và khu vực biểu diễn..

3. Tiến hành hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Gây hứng thú</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ hát và vận động theo một bài hát vui nhộn để tạo không khí. - Giới thiệu chương trình: “Hôm nay lớp mình tổ chức Liên hoan văn nghệ – Bình bầu bé ngoan để chào mừng một tuần học tập chăm ngoan”. <p>2. Hoạt động 2: Liên hoan văn nghệ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ lần lượt đăng ký biểu diễn: hát đơn ca, song ca, tốp ca, múa, đọc thơ, kể chuyện... - Khuyến khích các nhóm/cá nhân tự tin thể hiện. - Cả lớp cùng vỗ tay, cổ vũ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ lắng nghe - Trẻ thực hiện

3. Hoạt động 3: Bình bầu bé ngoan

- Cô gợi ý: Bé ngoan là những bạn biết vâng lời cô, đi học đều, chơi đoàn kết, giữ gìn đồ dùng, mạnh dạn tham gia văn nghệ.
- Mỗi trẻ phát 1 sticker/bông hoa để chọn ra bạn mà mình thấy xứng đáng.
- Cô cùng cả lớp đếm và công bố kết quả.
- Trao phần quà nhỏ (nhãn dán, hoa giấy...) cho bạn được bình chọn nhiều nhất.

- Trẻ lắng nghe
- Trẻ thực hiện

4. Hoạt động 4: Kết thúc

- Cô nhận xét, khen ngợi tinh thần biểu diễn của cả lớp.
- Cùng hát một bài hát tập thể, nắm tay nhau kết thúc chương trình.

- Trẻ thực hiện

IV. Đánh giá trẻ cuối ngày

- Sĩ số trẻ
- Trạng thái cảm xúc:
- Kiến thức, kỹ năng:
-
-
- Những trẻ cần lưu ý đặc biệt:
- Biện pháp khắc phục:

Đã duyệt, ngày 05 tháng 01 năm 2026

TM. NHÀ TRƯỜNG



PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Phan Chi Vũ Nhài